

# Learn & Master **GUITAR**

with Steve Krenz

## LESSON BOOK

**LEGACY**  
LEARNING SYSTEMS

*Giáo trình Learn & Master Guitar do Steve Krenz biên soạn là một giáo trình về rất hay về guitar modern. Sách được biên soạn rất công phu, chi tiết. Các bài tập phong phú, nâng dần độ khó theo thời gian tập luyện của người học, giúp người học có thể nắm bắt được kỹ thuật một cách tuần tự. Kèm theo sách là bộ video, cd hướng dẫn các kỹ thuật trong sách, rất thiết thực, sinh động. Sách gồm 20 chương, được trình bày theo thứ tự từ cơ bản đến nâng cao. Phù hợp với những người bắt đầu tập guitar.*

*Nhận thấy đây là một tài liệu hay, tôi đã dịch ra tiếng Việt với mong muốn rằng, các bạn mới tập guitar sẽ có thêm một giáo trình tham khảo hữu ích. Xin cảm ơn bạn Ngân Hà, anh Tuấn (chủ nhiệm clb guitar CVHLD) và thầy Xuân Tú đã xem và góp ý cho bản dịch.*

*Do trình độ guitar và khả năng tiếng Anh hạn chế, nên quá trình dịch không tránh khỏi thiếu sót. Mong nhận được ý kiến đóng góp của các bạn, thông tin xin gửi về cho lazyguitar: [lazyguitare@yahoo.com](mailto:lazyguitare@yahoo.com)*

**Tp. HCM ngày 20/4/2010**

**Đặng Quốc Đức**

# Nội dung

<u>Chương</u>	<u>Trang</u>	<u>Chương</u>	<u>Trang</u>
<b>1) Bắt đầu</b>	2	<b>11) Các âm giai ngũ cung</b>	63
Tên dây, Kỹ thuật, Chỉnh dây, Bài tập ngắn, Hợp âm C và G7		Âm giai ngũ cung, Hình thức và kiểu mẫu	
<b>2) Đọc nhạc và note ở dây 1 và 2</b>	7	● A Minor Pentatonic Blues (CD #3 Tr. 17)	66
Đọc nhạc, Các note trên dây 1 – dây 2 và bài tập		● G Major Pentatonic (CD #3 Tr. 18)	66
● Ode To Joy (CD #1 Tracks 2,3,4)	14	● Around the Pentatonic World (CD #3 Tr. 19)	66
● Jingle Bells (CD #1 Tracks 5,6,7)	15	<b>12) Hợp âm nâng cao</b>	67
<b>3) Note ở dây 3 và dây 4</b>	16	Hợp âm 2, Hợp âm 7 trưởng, hợp âm 11 thứ, Bài tập và Hợp âm thay thế	
Dấu nối, Dấu chấm dôi, Dấu lặp lại, Note móc đơn, Note ở dây 3 – dây 4 và bài tập		● Rockin' (CD #3 Tr. 20)	70
● Yankee Doodle (CD #1 Tr. 8,9,10)	21	● Suspended Smooth (CD #3 Tr. 21)	70
● When The Saints Go Marchin' In (CD #1 Tr. 11-13)	21	● Acoustic Groove (CD #3 Tr. 22)	70
● Love Me Tender (CD #1 Tr. 14, 15, 16)	22	<b>13) Choi nhạc Blues</b>	71
<b>4) Note ở dây 5 và 6</b>	23	Âm giai Blues, Ngũ cung thứ với các note Blues, Tiến trình âm giai Blues, Hợp âm 3 note và bắng	
Note ở dây 5 – dây 6 và bài tập, Dấu thăng, Dấu giáng, Dấu bình, Hợp âm Am và E		● C Jam Blues (CD #4 Tr. 2,3)	75
● Minuet in C (CD #1 Tr. 17,18,19)	26	● Johnny's E Blues (CD #4 Tr. 4,5)	75
● Simple Gifts (CD #1 Tr. 20,21,22)	28	<b>14) Thêm các kĩ thuật</b>	76
● The Star Spangled Banner (CD #1 Tr. 23,24,25)	29	Sliding, Bends, Hammer-ons, Pull-offs, Tapping & Harmonics	
● Minuet in G (CD #1 Tr. 26,27,28)	30	● Bending the Blues (CD #4 Tr. 6)	78
<b>5) Hợp âm cơ bản dây buông</b>	31	● Jazz Octaves (CD #4 Tr. 7)	79
Hợp âm dây buông và bài tập 1-3		● The Funky Mute (CD #4 Tr. 8)	79
● Morning Has Broken (CD #2 Tr. 2,3,4)	35	<b>15) Gtuiar điện – Trái tim của Rock &amp; Roll</b>	80
● America The Beautiful (CD #2 Tr. 5,6,7)	36	Hợp âm mạnh, Chicken Pickin', Country Bends, Hợp âm rải, Trượt quãng 4, Âm giai trưởng hòa âm	
<b>6) Hợp âm 7 thứ (m7) và hợp âm Sus</b>	37	● Power Chord Rock (CD #4 Tr. 9)	84
Hợp âm 7 thứ và hợp âm Sus và các mẫu quạt dây		● Power Riffs (CD #4 Tr. 10)	84
● Scarborough Fair (CD #2 Tr. 8,9,10)	41	<b>16) Quét dây nâng cao</b>	85
● Greensleeves (CD #2 Tr. 11,12,13)	42	Các note móc dôi, Quét dây và bài tập	
● The Banana Boat Song (CD #2 Tr. 14,15,16)	42	● Rolling Along (CD #4 Tr. 11)	87
<b>7) Hợp âm chặn ở dây 6</b>	43	● A Little Bit Rocky (CD #4 Tr. 12)	88
Nửa cung và một cung, Hợp âm chặn dây 6 và bài tập, Các hợp âm trưởng		● Electric Funk (CD #4 Tr. 13)	88
● Home on the Range (CD #2 Tr. 17,18,19)	47	<b>17) Đi xa hơn thê bẩm vị trí thứ nhất</b>	89
● Yellow Rose of Texas (CD #2 Tr. 20,21,22)	47	3 note ở một âm giai, Hợp âm 7	
<b>8) Các hợp âm chặn ở dây 5</b>	48	● Bài tập âm giai 3 (CD #5 Tr. 2,3,4)	91
Các hợp âm chặn ở dây 5 và bài tập, Khóa và Hóa biêu, Trường và thứ song song		● Pop Ballad Groove (CD #5 Tr. 5)	92
● Jamaica Farewell in F (CD #2 Tr. 23,24,25)	51	● ZZ Shuffle (CD #5 Tr. 6)	92
● Jamaica Farewell in G (CD #2 Tr. 26,27,28)	51	<b>18) Jazz</b>	93
<b>9) Quạt dây</b>	52	Hợp âm Jazz và tiến trình hợp âm	
Kỹ thuật quạt dây, Quãng và Sheet bài		● All of Me (CD #5 Tr. 7)	96
● La Bamba (CD #3 Tr. 2,3,4)	55	● On Green Dolphin Street (CD #5 Tr .8)	97
● The Wabash Cannonball (CD #3 Tr. 5,6,7)	56	● As Time Goes By (CD #5 Tr. 9)	97
● Blues in E (CD #3 Tr. 8,9,10)	56	<b>19) Solo</b>	98
<b>10) Fingerstyle Guitar</b>	57	Kĩ thuật solo và luyện tai nghe	
Kỹ thuật và bài tập, Merle Travis và Cô diễn		● Bài tập luyện tai nghe (CD #5 Tr. 10,11,12)	99
● House of the Rising Sun (CD #3 Tr. 11,12,13)	61	● Stevie's Groove (CD #5 Tr. 13)	100
● Canon in D (CD #3 Tr. 14,15,16)	62	● Every Breath (CD #5 Tr. 14)	101
<b>20) Các hợp âm cần biết</b>	102	<b>Công thức hợp âm. Tóm tắt và cách dịch chuyển</b>	
		● Bài tập hợp âm 1 & 2 (CD #5 Tr. 15,16)	104
		● Friend (CD #5 Tr. 17)	105
		● Funky Groove (CD #5 Tr. 18)	105
		● Dancing on the Ceiling (CD #5 Tr. 19)	106

# CHƯƠNG 1 – Bắt đầu ngay



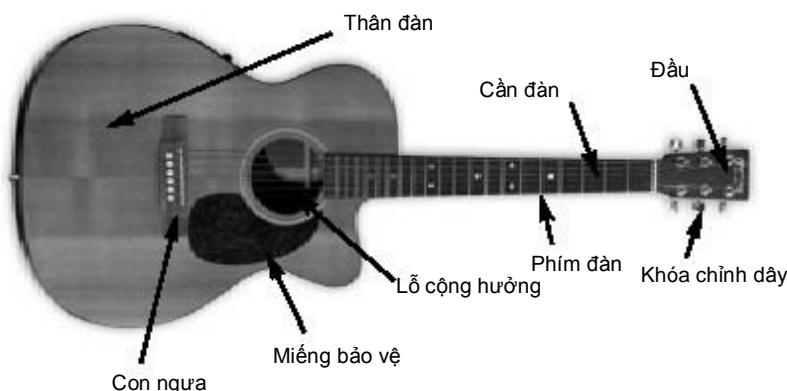
Thời gian dự kiến cho phần này là 1 tuần

*"Thật dễ dàng chơi bắt đầu nhạc cụ gì: tất cả bạn phải làm là chạm đúng nốt nhạc vào đúng thời điểm, và nhạc cụ sẽ tự nó cất tiếng."*

– J.S. Bach

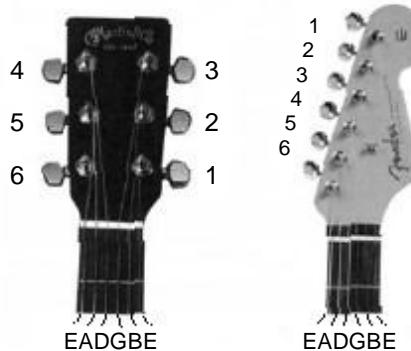
## Các phần của cây Guitar

Có 3 loại guitar chính: guitar thùng - dây sắt, guitar thùng - dây nylon hay còn gọi là guitar classic và guitar điện.



## Tên của các dây

Sáu dây của guitar được đánh số từ 1 đến 6. Bắt đầu bằng dây mỏng nhất và đếm lên đến dây to nhất. Các dây cũng được đặt tên theo âm của mỗi dây. Hãy nhớ tên của chúng.



## Kỹ thuật tay phải



Giữ miếng gảy ở giữa ngón cái và ngón trỏ. Ngón cái và miếng gảy tạo nên một góc 90°. Miếng gảy dính với mặt dưới của ngón cái, cách ra từ  $\frac{1}{4}$  đến  $\frac{1}{2}$  inch.

## Kỹ thuật tay trái



Giữ ngón cái ở sau cần đàn, ở phần trên sau lưng cần đàn. Không đặt ngón cái lên đỉnh của lưng cần đàn. Cổ tay nên xuống thấp để có khoảng không giữa lòng bàn tay và lưng cần đàn.



Giữ tay chắc chắn để đạt được độ chính xác khi chuyển đổi giữa các dây. Dù có nhiều cách đặt tay khác nhau, nhưng cách phổ biến nhất là đặt nhẹ ngón út lên thùng ở dưới dây đầu tiên.



Các ngón tay nên cách đều nhau. Chú ý làm thế nào để 2 ngón ở giữa hướng thẳng vào cần đàn. Ngón trỏ và ngón út thì hơi cong hướng về phím.

# Chỉnh dây guitar

Guitar phải được chỉnh dây trước khi chơi. Chỉnh dây bao gồm căng hoặc nới lỏng dây để nâng cao hay hạ thấp độ cao để đạt được độ cao chuẩn. Có 3 cách chỉnh dây cho guitar. Có thể chỉnh bằng thiết bị điện tử, chỉnh theo tai nghe hoặc là chỉnh theo một bàn phím (organ, piano).

## Chỉnh dây với 1 thiết bị điện tử (electronic tuner)

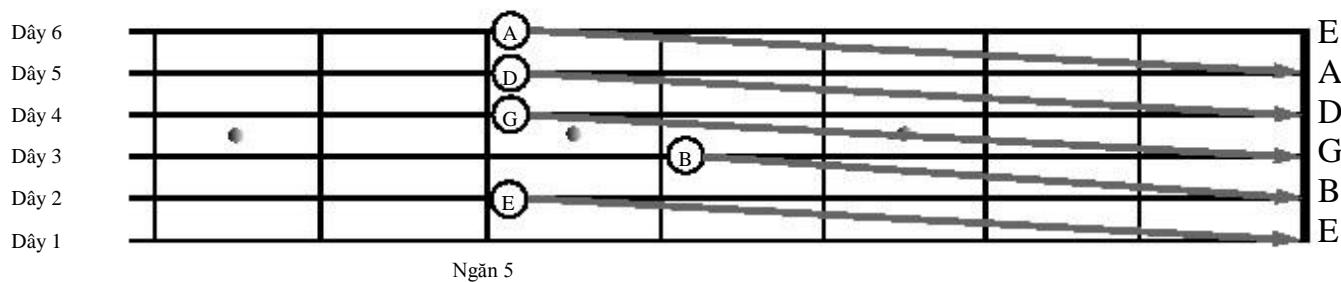
Nhiều loại tuner với microphone tích hợp sẵn có thể sử dụng cho acoustic guitar. Nếu sử dụng một guitar điện tử, phải gắn dây tín hiệu trực tiếp từ guitar vào tuner. Theo hướng chỉ của tuner, ta phải căng hay nới lỏng dây để được tần số chính xác. Tuner điện tử dễ sử dụng, nhanh và chính xác để chỉnh dây guitar.



## Chỉnh dây bằng tai

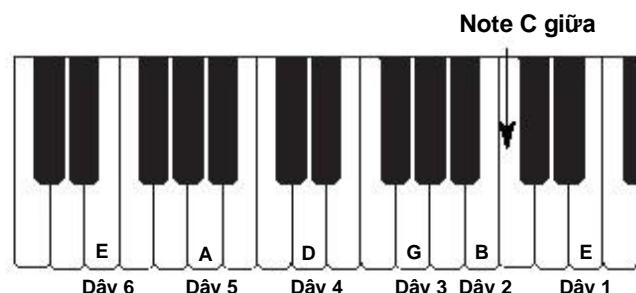
Cũng có thể chỉnh dây guitar bằng cách nghe cẩn thận và chỉnh dây theo các dây khác. Đây là cách chỉnh.

- Bấm ngón thứ 5 của dây thứ 6. Bây giờ gẩy dây thứ 6 và dây buông thứ 5 đồng thời. Lắng nghe 2 độ cao âm thanh đó. Nếu âm ở dây buông thứ 5 thấp hơn dây 6, thì căng dây 5 lên cho tới khi nào 2 âm thanh vang lên cùng cao độ. Nếu âm dây buông 5 cao hơn thì nới lỏng dây 5 cho tới khi nào ngang bằng. Luôn chỉnh dây buông, không chỉnh dây đang bấm.
- Kế tiếp, bấm ngón 5 của dây 5, đánh đồng thời dây 5 và dây 4 buông. So độ cao âm thanh và chỉnh dây 4 cho bằng.
- Bấm ngón 5 của dây 4, gẩy đồng thời dây 4 và dây 3 buông. Chỉnh cho dây 3.
- Để chỉnh dây 2, thì bấm ngón 4 của dây 3, đánh đồng thời dây 3 và dây buông 2. Đây là dây duy nhất không chỉnh theo ngón 5 (bấm ngón 4).
- Cuối cùng, bấm dây 2 tại ngón 5, và so với dây 1 buông.



## Chỉnh dây với 1 keyboard

Có thể chỉnh dây guitar với keyboard hay piano. Dây buông của guitar tương ứng với một số note ở keyboard.



## Cách đọc TAB guitar

Tab là 1 loại kí hiệu nhạc mà các người chơi guitar đã phát triển lên để mô tả guitar được chơi ở dây nào và ngón nào cần được bấm.

**Hình 1**

Các dây      Bố trí của Tab

Dây 1 - E	E
Dây 2 - B	B
Dây 3 - G	G
Dây 4 - D	D
Dây 5 - A	A
Dây 6 - E	E

6 đường tương ứng với 6 dây của guitar

**Hình 2**

Note đơn ở Tab

T	13	3	10	0
A		2		
B				

Các số cho biết ngón cần bấm và dây được sử dụng. Ví dụ chơi ở dây thứ 1, bấm ở ngón 13. Note kế tiếp sẽ là dây thứ 2 ngón 3. Kế tiếp là dây 3 ngón 2, và tiếp tục.

**Hình 3**

Hợp âm ở Tab

T	0
A	1
B	2
	0

Ở ví dụ này, chơi tất cả các dây đồng thời. Dây 2 và dây 6 buông, dây 3 được bấm ở ngón 1, dây 4 và 5 được bấm ở ngón 2.

## Bài tập luyện ngón

Những bài tập luyện ngón này được thiết kế để xây dựng sự phối hợp giữa tay phải và tay trái. Việc phối hợp và bấm đúng sẽ ảnh hưởng quan trọng đến việc chơi tốt guitar.

**Hướng dẫn:** Thực hành mỗi bài luyện ngón ở mỗi dây. Bắt đầu với dây 1, sau đó là dây 2,... Dù có khó khăn lúc đầu, nhưng những bài tập này sẽ nhanh chóng dây dựng kỹ năng kiểm soát vận động cần thiết để chơi guitar hiệu quả. Thực hành một cách chậm rãi, nhịp độ ổn định. Mục đích là kiểm soát được, không quan trọng ở tốc độ.

1.

Tay phải: xuống – lên – xuống – lên

Lặp lại với tất cả các dây

2.

Tay phải: xuống - lên

Lặp lại với tất cả các dây

3.

Tay phải: tất cả đều đánh xuống

Lặp lại với tất cả các dây

4.

A  
B

Lắp lại với tất cả các dây

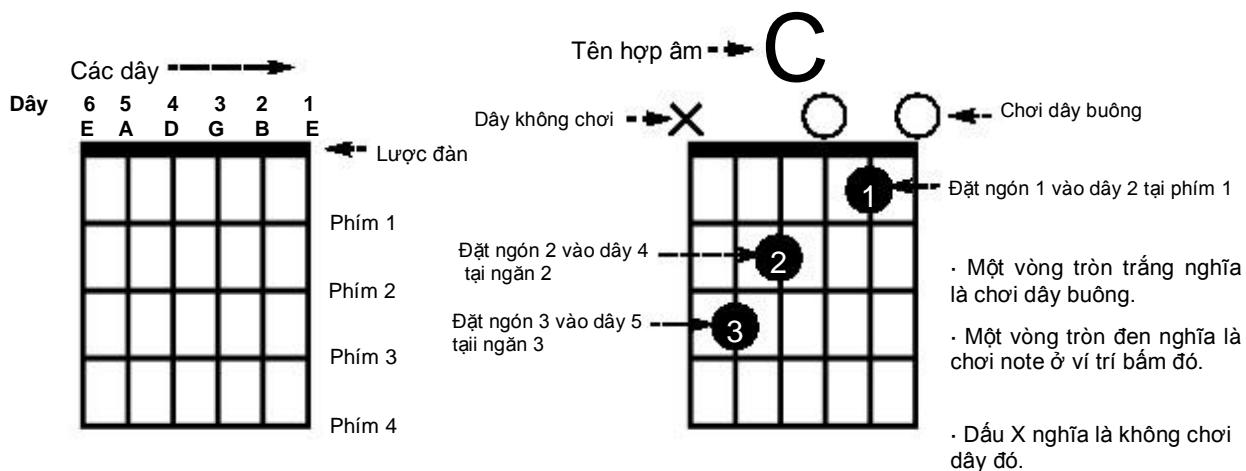
5.

A  
B

Lắp lại với tất cả các dây

## Cách đọc biểu đồ hợp âm

Biểu đồ hợp âm là biểu đồ chỉ ra hợp âm được chơi ra sao. Nó gồm thông tin về phím đàn, số ngón tay và dây được chơi

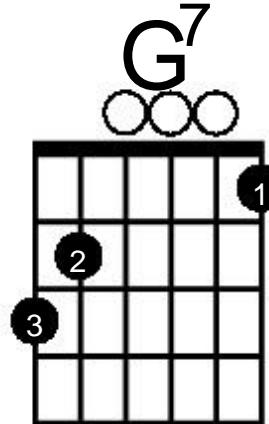
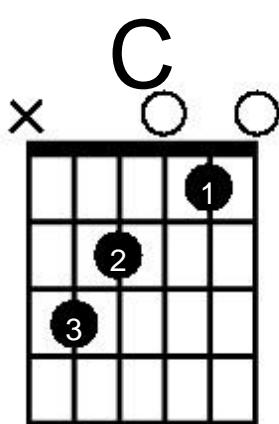


## Ghi chú Chương 1

- Hàng ngày thực tập các bài luyện ngón ở tất cả các dây cho đến khi không còn nhức ngón tay và có thể chơi suôn sẻ. (trang 4-5)
- Học thuộc tên các dây. (trang 2)
- Thực hành bài tập hợp âm C và G7. Mỗi nốt phải nghe rõ ràng. Cố gắng không vấp giữa các hợp âm. (trang 6)

## Hợp âm C và G7

2 hợp âm đầu tiên là C và G7. Bấm và chơi mỗi hợp âm. Các số cho biết ngón tay bấm. Hợp âm C chỉ sử dụng 5 dây, nên chú ý là không chơi dây 6. G7 thì chơi hết 6 dây.



### Các bài tập hợp âm

1.      C                  G7                  C                  G7                  C  
       ◇                  | ◇                  | ◇                  | ◇                  | ◇                  |

2.      C                  G7                  C  
       / / / / / | / / / / / | / / / / / | / / / / / | / / / / / |

Rải hợp âm theo mỗi gạch.

3.      C                  G7                  C                  G7                  C  
       / / / / / | / / / / / | / / / / / | / / / / / | / / / / / |

Rải hợp âm theo mỗi gạch.

### Luyện tập là con đường để tiến bộ

Để làm tốt quá trình này, cần luyện tập ít nhất 15 phút mỗi ngày, 30 phút thì càng tốt, sẽ thấy tiến bộ rõ rệt. Tập luyện đều đặn, hàng ngày thì kết quả sẽ tăng nhanh chóng.

# CHƯƠNG 2 – Đọc nhạc và note ở dây 1 và 2

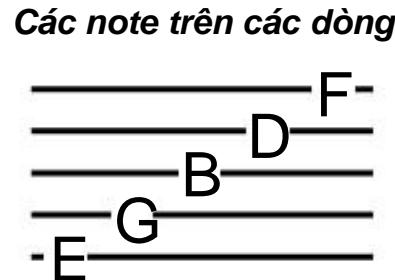
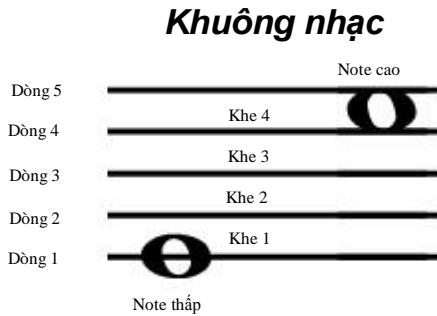


Thời gian dự kiến cho phần này - 2 tuần

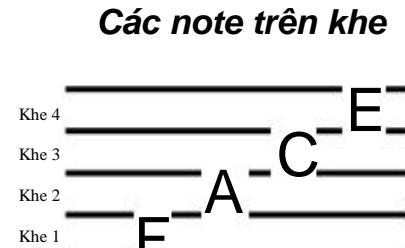
“Âm nhạc là do cảm xúc ngân lên”  
~ Khuyết danh

## Đọc nhạc thế nào

Nhạc được viết ra ở khuông nhạc, gồm 5 dòng và 4 khe. Nhạc được đọc từ trái sang phải như đọc sách. Nơi đặt note biểu thị độ cao thấp của âm thanh. Note có thể nằm trên dòng hoặc ở khe giữa 2 dòng. Mỗi dòng của khuông nhạc sẽ có 1 cái tên đi với nó. Bảng alphabet âm nhạc đi từ A đến G.



Nhớ bằng cách học câu này:  
Every Good Boy Does Fine

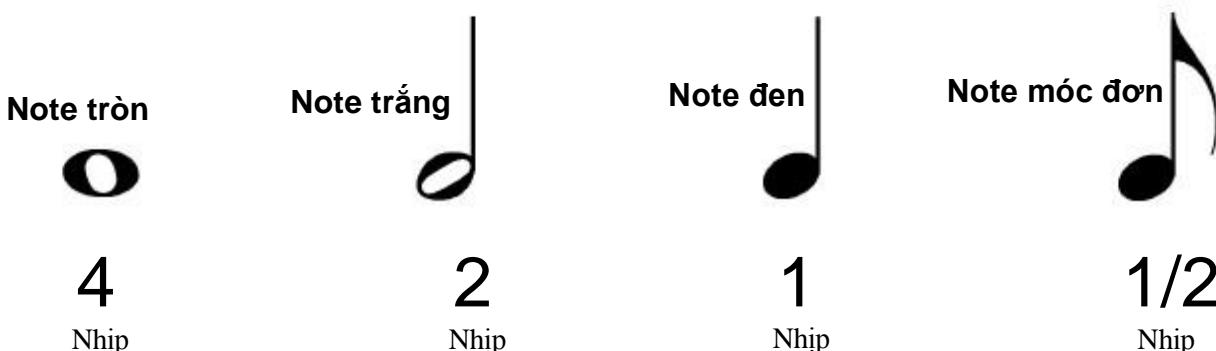


Các note trên khe đọc xuôi thành FACE.

## Nhịp

Có 4 kiểu note chính, phân biệt dựa vào sự khác nhau của độ dài note được chơi.

### Các kiểu note



## Các loại khoảng lặng

Âm nhạc được tạo thành từ âm thanh và sự im lặng. Các note cho biết khi nào thì chơi và khoảng lặng cho biết khi không chơi.

Note lặng tròn



4

Nhịp

Note lặng trắng



2

Nhịp

Note lặng đen



1

Nhịp

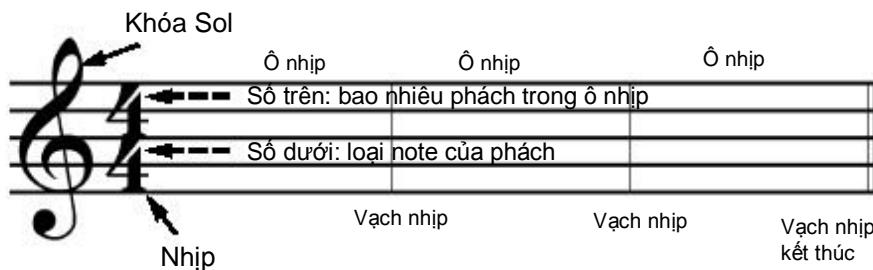
Note lặng đơn



1/2

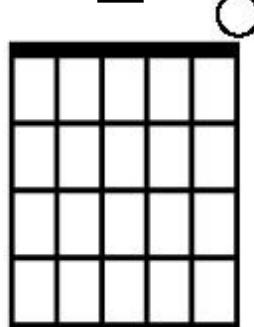
Nhịp

**Khóa Sol, Nhịp,  
Vạch nhịp & Ô nhịp**

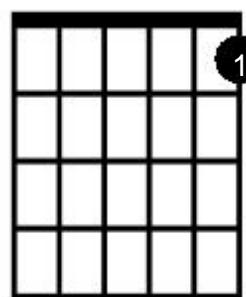


## Các note ở dây E – dây 1

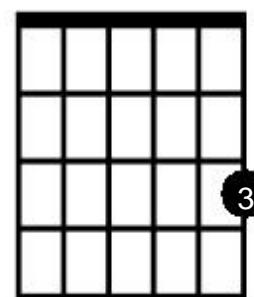
E



F



G



Dây 1 buông

Dây 1  
Ngón 1  
Ngăn 1

Dây 1  
Ngón 3  
Ngăn 3

## Bài tập ở dây 1

**Hướng dẫn:** Viết xuống tên của mỗi note. Chơi mỗi bài tập sử dụng đúng ngón tay cho mỗi note.

1.

Note tròn gồm 4 nhịp

T  
A  
B

2.

Note trắng gồm 2 nhịp

T  
A  
B

3.

Note đen là 1 nhịp

T  
A  
B

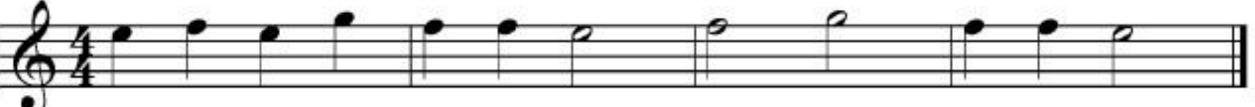
4.

T  
A  
B

## Bài tập thêm cho dây 1

**Hướng dẫn:** Những bài tập này không bao gồm tab. Cố gắng đọc nhạc và chơi chậm rãi. Viết tên note nếu cần. Chơi mỗi bài. Nhớ sử dụng đúng ngón tay cho mỗi note.

1. 

2. 

3. 

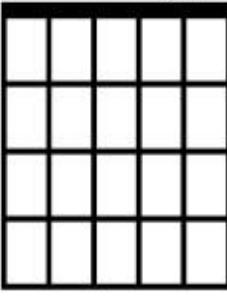
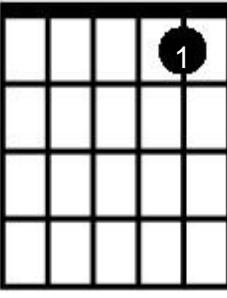
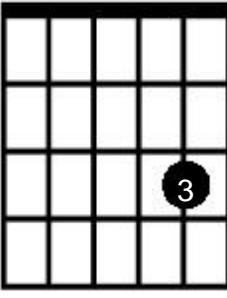
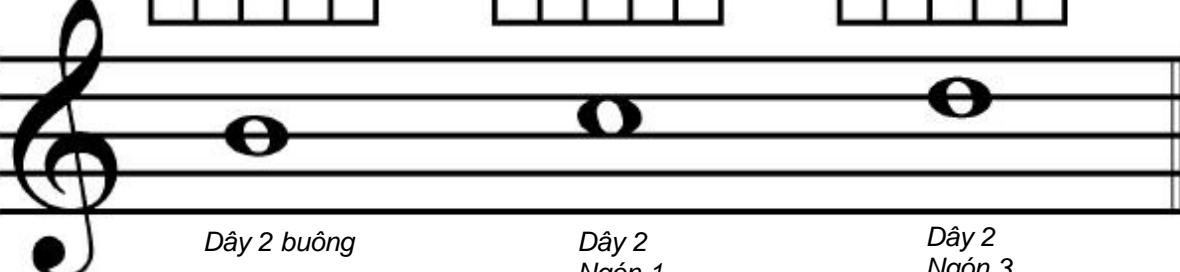
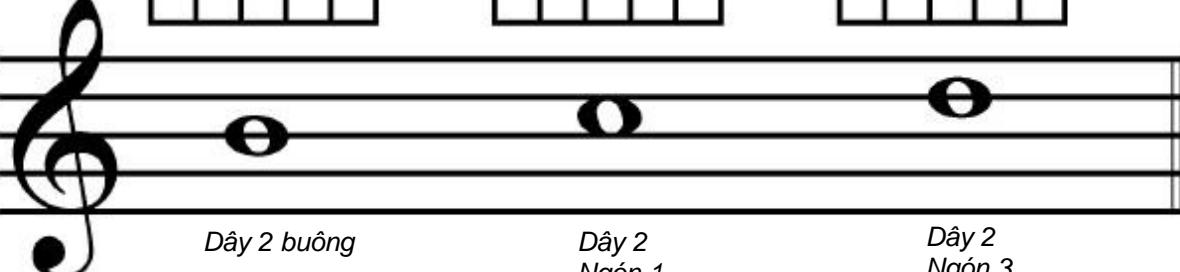
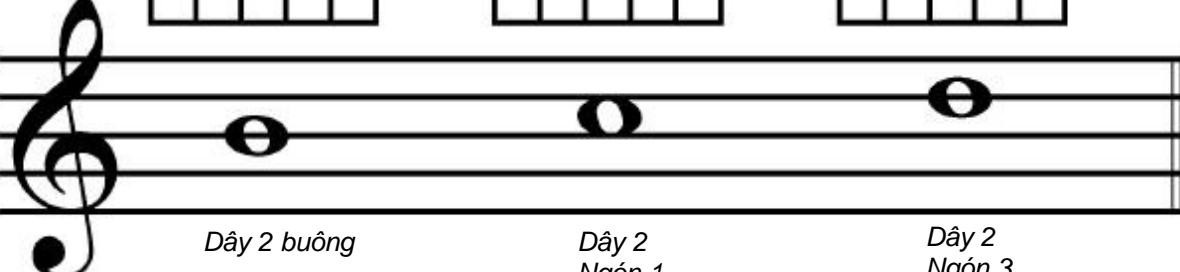
4. 

5. 

Tiếp theo dòng sau.



## Các note ở dây B – dây 2

B	C	D
		
		
Dây 2 buông	Dây 2 Ngón 1 Ngăn 1	Dây 2 Ngón 3 Ngăn 3

## Bài tập cho dây 2

**Hướng dẫn:** Viết lên trên mỗi note tên của note. Chơi mỗi bài với đúng ngón tay cho mỗi note. Chơi chậm, nhớ là chơi chính xác nhịp.

1.

2.

3.

4.

## Bài tập thêm cho dây 2

**Hướng dẫn:** Cố gắng đọc nhạc và chơi chậm cùng một nhịp độ. Viết note xuống nếu thấy cần. Chơi mỗi bài cho đến khi không còn vấp giữa các note.

1.

2.

3.

4.

5.

## Bài tập cho dây 1 và dây 2

**Hướng dẫn:** Chơi mỗi bài chậm rãi, với nhịp đều và chắc. Chú ý bấm đúng ngón tay cho các note.

1.

2.

3.

4.

T  
A  
B

## Bài tập thêm cho dây 1 và 2

**Hướng dẫn:** Cố gắng đọc nhạc và chơi chậm rãi và đều nhịp. Viết note nhạc ra nếu cần. Chơi mỗi bài cho đến khi không còn vấp giữa các note.

1.

2.

Dấu lặng đen, 1 nhịp

3.

Dấu lặng trắng, 2 nhịp

4.

5.

6.



## Ghi chú Chương 2

- Luyện tập tất cả các bài tập cho dây 1 và dây 2 nhiều lần. (trang 9-13)
- Chơi bản Ode To Joy, cả phần note và hợp âm. Viết tên của các note. (trang 14)
- Chơi bản Jingle Bells, cả phần note và hợp âm. Viết tên của các note. (trang 15)

- Jam Along CD #1

Track 2 – Chậm

Track 3 – Trung bình

Track 4 – Nhanh

## Nhạc hiệu từ bản Symphony #9

# *Ode to Joy*

## Ludwig van Beethoven (1770-1827)

Chơi các note sau đó tập rải hợp âm ở đầu nhịp. nếu một ô nhịp không có thay đổi hợp âm thì tiếp tục chơi hợp âm trước cho đến khi có hợp âm thay đổi.

   
  
**4**  
Joy - ful, joy - ful we a - dore thee, God of glo - ry, Lord of love;  
T 0 0 1 3 3 1 0 3 | 1 1 3 0 0 3 3  
A  
B

    
  
Hearts un - fold like flowers be - fore thee, Prais - ing thee, their sun a - bove.  
T 0 0 1 3 3 1 0 3 | 1 1 3 0 3 1 1  
A  
B

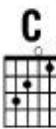
  
  
Melt the clouds of sin and sad - ness, drive the dark of doubt a - way;  
T 3 3 0 1 3 1 0 1 | 3 1 0 3 1 3 3  
A  
B

    
  
Giv - er of im - mor - tal glad - ness, Fill us with the light of day.  
T 0 0 1 3 3 1 0 3 | 1 1 3 0 3 1 1  
A  
B

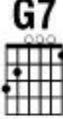
Play Along CD #1  
 Track 5 – Chậm  
 Track 6 – Trung bình  
 Track 7 – Nhanh

# Jingle Bells

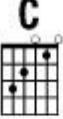
**C**



**G7**



**C**

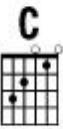
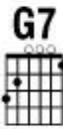


**G7**



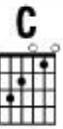
Jin - gle bells, jin - gle bells jin - gle all the way.—

T 0 0 0 | 0 0 0 | 0 3 1 3 0 |  
 A |  
 B |



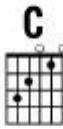
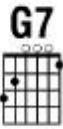
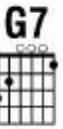
Oh, what fun it is to ride in(a) one horse o - pen sleigh.—

T 1 1 1 1 | 1 0 0 0 | 0 3 3 0 | 3 |  
 A |  
 B |



Jin - gle bells, jin - gle bells jin - gle all the way.—

T 0 0 0 | 0 0 0 | 0 3 1 3 0 |  
 A |  
 B |



Oh, what fun it is to ride in(a) one horse o - pen sleigh.—

T 1 1 1 1 | 1 0 0 0 | 3 3 1 3 1 |  
 A |  
 B |

# CHƯƠNG 3 – Các note ở dây 3 và dây 4



Thời gian dự kiến cho phần này - 2 tuần

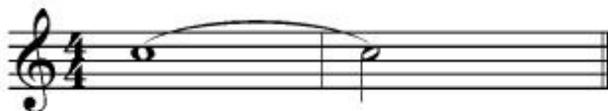
*“Tôi sẽ dạy con mình âm nhạc, vật lý và triết học; nhưng quan trọng nhất là âm nhạc vì trong tiết tấu của âm nhạc và tất cả nghệ thuật là chìa khóa của việc học hỏi.”*

~ Plato

## Dấu nối

Một dấu nối kết hợp các giá trị giai điệu của 2 note và nó được thể hiện bằng 1 cung giữa 2 note cùng cao độ. Chơi note đầu tiên, độ dài bằng độ dài của tổng 2 note và note thứ 2 thì không chơi.

1.



2.



## Dấu chấm dôi

Dấu chấm dôi là dấu chấm theo sau 1 note, nó làm tăng độ dài note đó. Độ dài của note đó sẽ được tăng thêm  $\frac{1}{2}$  giá trị.

Trắng chấm



3

Nhip  
(2+1)

Tròn chấm



6

Nhip  
(4+2)

Đen chấm



1 Nhịp 1/2

(1+1/2)

## Dấu lặp lại

Dấu lặp lại là một đường kép với 2 dấu chấm. Nó có nghĩa là phải lặp lại phần nhạc trước đó. Tức là quay lại nơi có dấu lặp phía trước hoặc là từ đầu bản nhạc, tùy gắp cái nào trước.



Lặp lại từ đầu bản nhạc



Lặp lại 2 ô nhịp sau đó tiếp tục

## Note móc đơn

Một note móc đơn là  $\frac{1}{2}$  nhịp nên khi có 2 note thì tạo thành 1 nhịp. Nếu có nhiều note móc đơn cùng nhau, thì nhóm lại thành bằng 1 gạch.

Note móc đơn



2 note móc đơn được nối



=



$1/2$

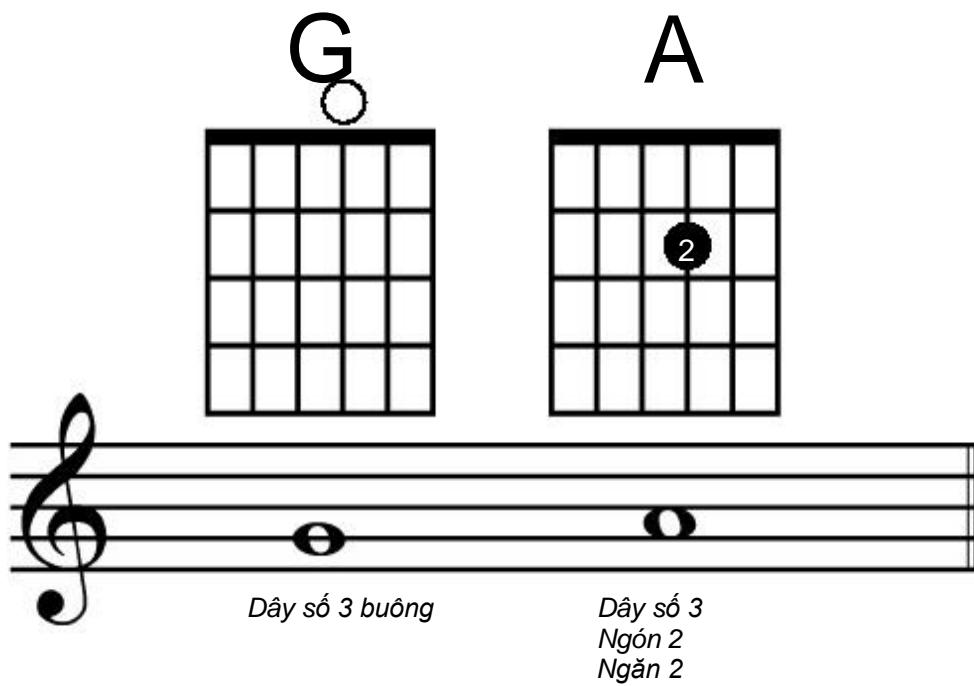
Nhịp

## Bài tập note móc đơn

**Hướng dẫn:** Chơi chậm và đều. Viết note xuống nếu cần thiết. Chơi xuyên suốt mỗi bài. Cố gắng không vấp giữa các note. Khi có nhiều note móc đơn trong 1 hàng, thì chuyên cách gãy (lên – xuống – lên – xuống).

- 1.
- 2.
- 3.
- 4.
- 5.
- 6.

### **Các note ở dây Sol – dây 3**



## **Bài tập cho dây số 3**

**Hướng dẫn:** Chơi mỗi bài tập sử dụng ngón tay đúng với mỗi note. Viết note xuống nếu cần.

1.

TAB: 0 2 | 0 0 0 | 2 2 2 | 0 0 0

2.

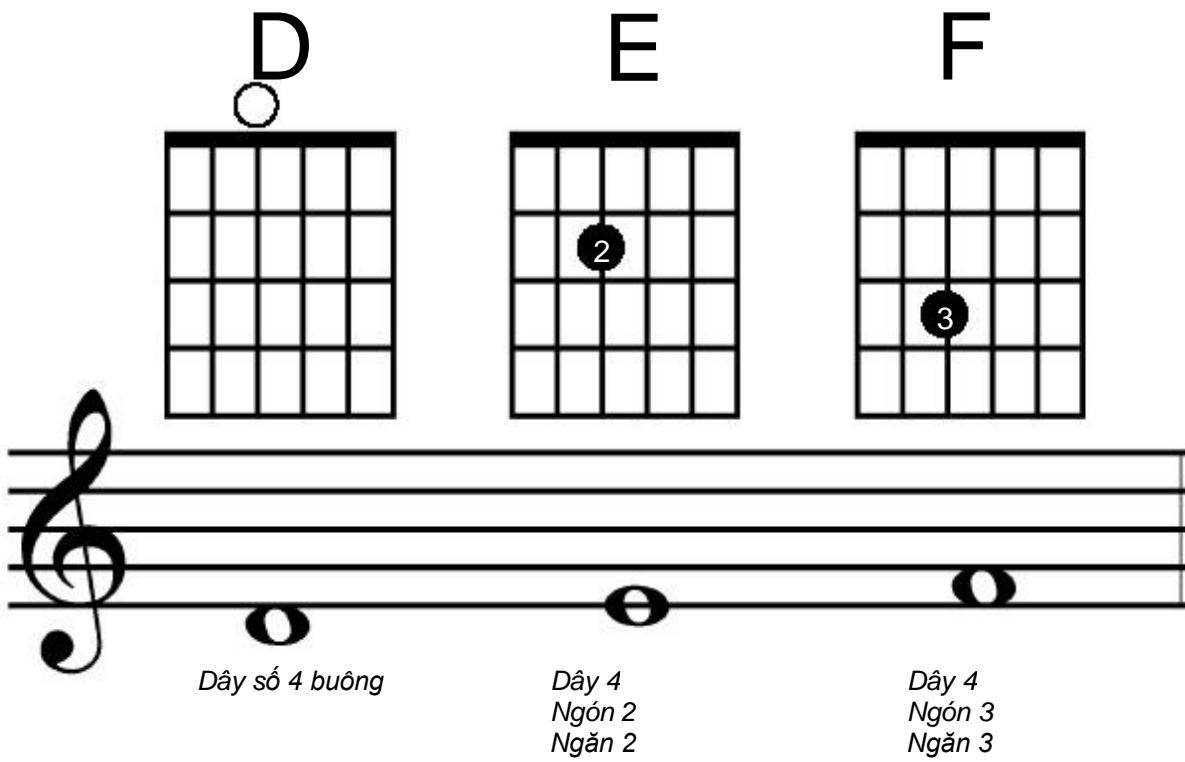
TAB: 0 0 0 2 2 2 | 0 2 0 | 2 2 2 2 0 2 | 0 0 0 0

3.

TAB: 1 0 1 0 3 | 0 1 0 1 | 1 0 1 0 2 0 3 | 1 0 1

4.

## Các note ở dây D – dây 4



## Bài tập cho dây số 4

**Hướng dẫn:** Chơi mỗi bài sử dụng đúng ngón tay với mỗi note. Viết note xuống nếu cần.

1.

2.

T  
A  
B    0 0 0 2 2 2 | 3 2 3 | 3 3 3 3 2 2 2 | 0 2 0 |

3.

T  
A  
B    3 2 3 3 | 2 0 2 2 | 0 2 0 0 | 0 2 3 2 0 |

4.

T  
A  
B    0 2 3 0 2 | 0 1 3 | 0 1 0 3 | 1 0 2 0 | 3 2 0 |

## **Ghi chú Chương 3**

- Thực hành hết bài tập cho note móc đơn cho đến khi chơi không còn vấp. (trang 17)
- Thực hành hết bài tập cho dây 3 và dây 4 nhiều lần. (trang 18-20)
- Chơi bài Yankee Doodle, cả phần note và phần hợp âm. Viết tên note nếu cần thiết. (trang 21)
- Chơi bài When The Saints Go Marchin' In. (trang 21)
- Chơi bài Love Me Tender. (trang 22)

Đam Along CD #1  
Track 8 – Chậm  
Track 9 – Trung bình  
Track 10 – Nhanh

## *Yankee Doodle*

Yan - kee - Doo - die went to town a - ri - ding on a po - ny. He  
stuck a fea - ther in his cap and called it mac - a - ro - ni.

Đam Along CD #1  
Track 11 – Chậm  
Track 12 – Trung bình  
Track 13 – Nhanh

## *When The Saints Go Marchin' In*

Bài nhạc gồm hợp âm ở chương 5 (trang 31).

Oh when the saints \_\_\_\_\_ go march - ing in \_\_\_\_\_  
oh when the saints go march - ing in \_\_\_\_\_ Lord, I  
want to be in that num - ber \_\_\_\_\_ when the saints go march - ing in \_\_\_\_\_

Follow Along CD #1  
 Track 14 – Chậm  
 Track 15 – Trung bình  
 Track 16 – Nhanh

# Love Me Tender

Aura Lee

Bài nhạc gồm hợp âm ở  
 chương 5 (trang 31).

The sheet music consists of three staves of musical notation for guitar. Each staff begins with a treble clef and a 'C' indicating common time (4/4). The first staff contains four measures: C major (chord diagram), D7 (chord diagram), G major (chord diagram), and C major (chord diagram). The second staff contains four measures: C major (chord diagram), E7 (chord diagram), Am (chord diagram), and E7 (chord diagram). The third staff contains five measures: C major (chord diagram), A7 (chord diagram), D7 (chord diagram), G major (chord diagram), and C major (chord diagram). Measures are separated by vertical bar lines, and notes are indicated by dots on the staff.

# CHƯƠNG 4 – Note ở dây 5 và dây 6



Thời gian dự kiến cho phần này - 2 tuần

*"Chơi guitar là một quá trình chạy ngón không ngừng."*  
~ Harvey Reid, nghệ sĩ Fingerstyle

## Các note ở dây La – dây 5

The diagram illustrates three guitar fretboards labeled A, B, and C, each with a note above it:

- A:** An open circle note (no frets) is positioned above the first fretboard.
- B:** A circled '2' note is positioned above the second fretboard.
- C:** A circled '3' note is positioned above the third fretboard.

Below the fretboards is a musical staff with a treble clef. The notes correspond to the positions on the fretboards:

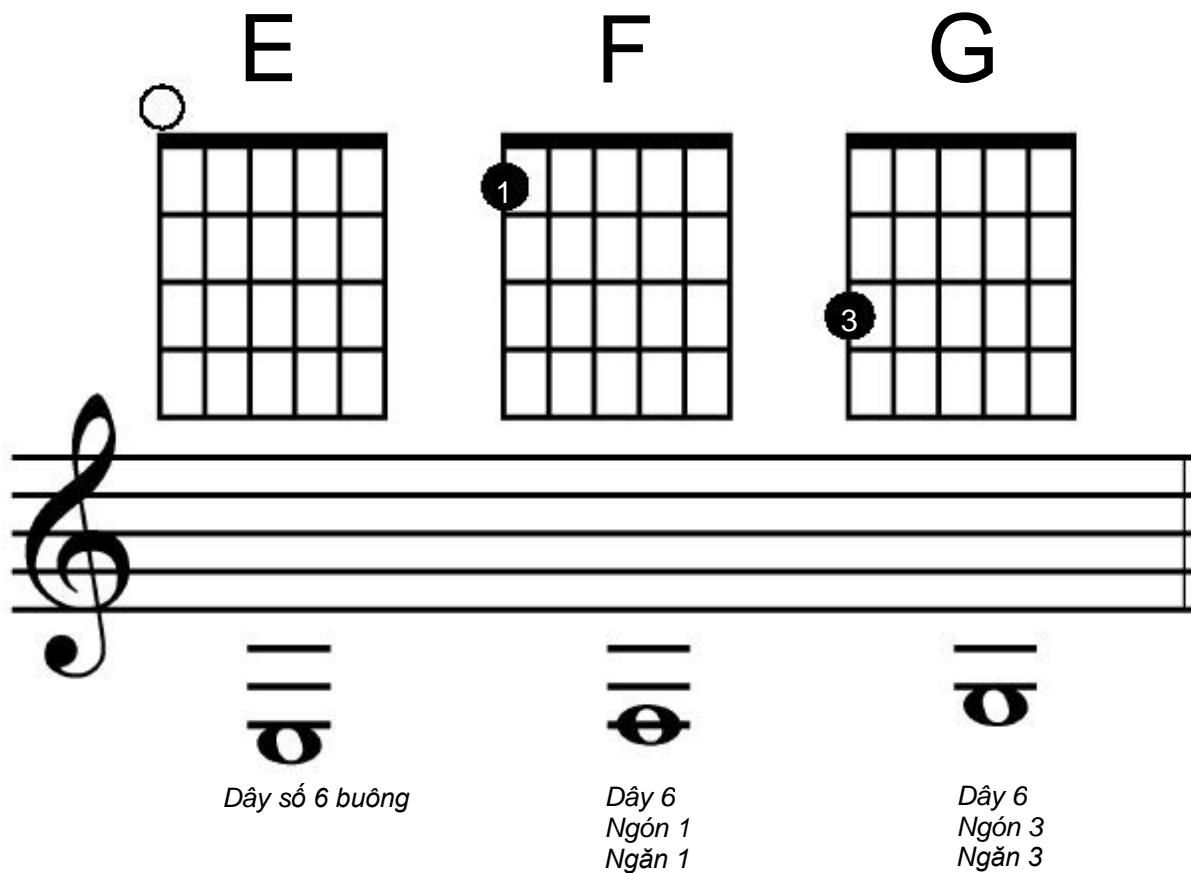
- Dây số 5 buông:** An open circle note on the staff.
- Dây 5 Ngón 2 Ngăn 2:** A circled '2' note on the staff.
- Dây 5 Ngón 3 Ngăn 3:** A circled '3' note on the staff.

Dây số 5 buông

Dây 5  
Ngón 2  
Ngăn 2

Dây 5  
Ngón 3  
Ngăn 3

## Các note ở dây Mi – dây 6



## Bài tập cho dây số 5 và dây 6

**Hướng dẫn:** Chơi mỗi bài tập sử dụng đúng ngón tay cho mỗi note. Viết note ra nếu cần.

1.

T  
A  
B      0      2      3      3      2      0      0      3      0

2.

T  
A  
B      0      0      0      2      2      2      3      2      3      3      3      3      2      2      2      2      0      2      0

3.

T  
A  
B  
0 1 3 3 1 0 0 0 1 1 3 0 1 3 1 0

4.

T  
A  
B  
0 1 3 0 2 3 0 2 0 1 3 3 3 3 3 1 0 3 1 0 2 0 3 2 0 3 2 0 3 1 0

## Các note ở thế bấm thứ 1

E F G A B C D E F G A B C D E F G

T  
A  
B  
0 1 3 0 2 3 0 2 0 1 3 0 1 3 0 1 3

Dây 6      Dây 5      Dây 4      Dây 3      Dây 2      Dây 1

## Âm giai Đô trưởng (C)

Play Along CD #1  
 Track 17 – Chậm  
 Track 18 – Trung bình  
 Track 19 – Nhanh

# Minuet in C

J.S. Bach  
 (1685-1750)



## Dấu thăng, giáng và bình

### Thăng ♯

Thăng thì tăng lên nửa cung - 1 ngăn trên guitar. Dấu thăng xuất hiện trước note nào thì note đó phải được thăng. Nhớ sử dụng đúng ngón cho mỗi ngăn.

### Giáng ↩

Dáng xuống thấp hơn nửa cung hay là 1 ngăn.

**Luật giáng dây buông:** Khi giáng 1 dây buông thì đến dây thấp hơn và chơi phím 4 với ngón 4. Ngoại lệ cho luật này là Bb ở dây 3 với phím 3.

The image shows a musical staff with a treble clef and a key signature of one flat. Below the staff is a guitar neck diagram with six strings labeled A (bottom) and E (top). Fret numbers 3, 2, 1, and 0 are indicated above the strings. The tablature consists of vertical bars divided by vertical lines, with numerical patterns (e.g., 3 2 1 0, 4 3 2 1 0) placed above each bar. The strings are muted with a 'm' symbol.

Một dấu thăng hay giáng có tác dụng không chỉ với note sau nó, mà nó còn có tác dụng đến tất cả các note trong ô nhịp đó.

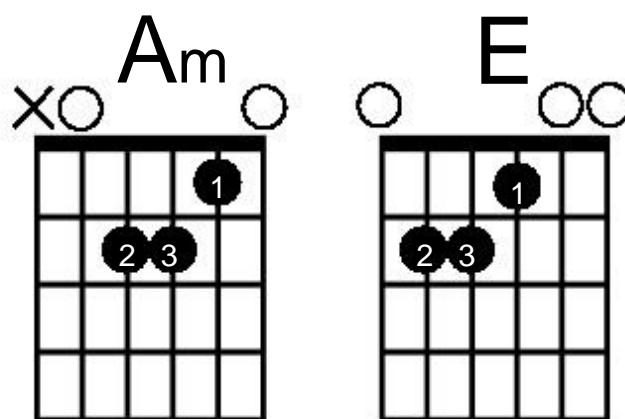
Ví dụ:

A musical staff with a treble clef and a key signature of one sharp. The notes descend from F# to F. A bracket underlines the first two notes (F#), and a vertical line extends from the end of the bracket to the start of the next measure. The second measure begins with a common time signature (indicated by a 'C').

**Bình**

Dấu bình thì làm mất tác dụng của các dấu thăng hoặc giáng trước đó và trả note lại trạng thái bình thường.

## Hợp âm La thứ (Am) và Mi trưởng (E)



### Bài tập hợp âm

1. Am | E | Am | E | Am ||

2. C | Am | E | G7 | C | |

C              Am              G7              E              Am              C  
 3.    / / / / | / / / / / | / / / / / | ◇              ||



## Ghi chú Chương 4

- Thực hành tất cả bài tập cho dây 5 và dây 6 nhiều lần. (trang 24-25)
- Chơi và nhớ các note ở thẻ thứ nhất. (trang 25)
- Chơi bài Minuet in C. (trang 26)
- Chơi bài Simple Gifts. (trang 28)
- Chơi bài The Star Spangled Banner. (trang 29)
- Chơi bài Minuet in G. (trang 30)



Jam Along CD #1  
 Track 20 – Chậm  
 Track 21 – Trung bình  
 Track 22 – Nhanh

## *Simple Gifts*

Tất cả các note Fa phải được  
thăng trong toàn bản nhạc.

Khóa của bài nhạc = F#

13

Đam Along CD #1  
 Track 23 - Chậm  
 Track 24 - Trung bình  
 Track 25 - Nhanh

# The Star Spangled Banner

Francis Scott Key & John Stafford Smith

Oh, say, can you see, by the dawn's ear - ly light, what so  
 proud - ly we hailed at the twi - light's last gleam - ing? Whose broad stripes and bright  
 stars, through the per - i - lous fight, o'er the ram - parts we watched, were so  
 gal - lant - ly stream - ing? And the rock - et's red glare, the bombs burst - ing in  
 air, gave proof through the night that our flag was still there. O  
 say, does that star spang - led ban - ner yet wa - ve. O'er the  
 land of the free and the home of the brave?

CD #1  
Track 26 - Chậm  
Track 27 - Trung bình  
Track 28 - Nhanh

# Minuet in G

J.S. Bach  
(1685-1750)

Khóa Fa thăng = F#  
Tất cả các note Fa đều phải được thăng trong toàn bản nhạc.

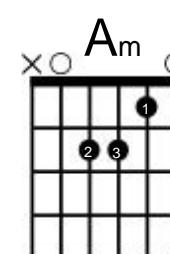
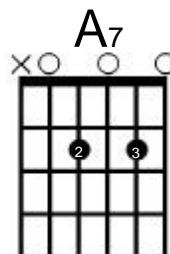
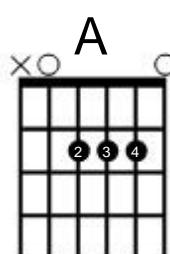
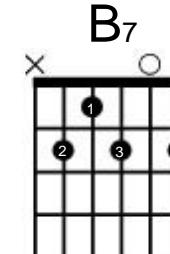
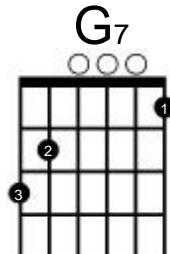
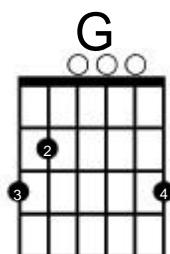
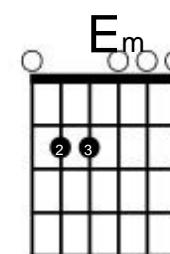
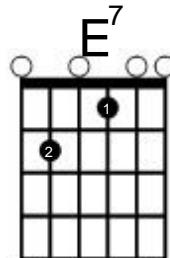
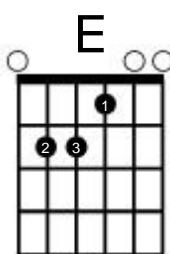
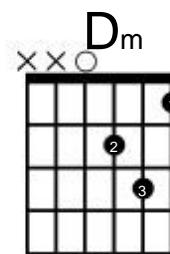
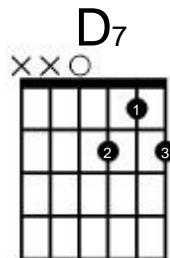
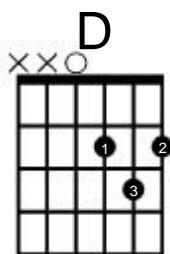
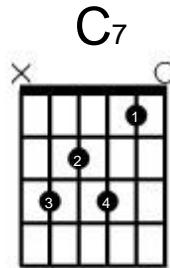
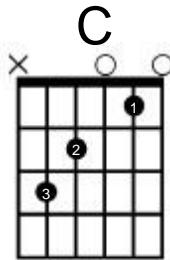
The sheet music consists of eight staves of musical notation. Each staff begins with a treble clef, a key signature of one sharp (F#), and a 3/4 time signature. The music is composed of eighth and sixteenth notes, primarily in a simple harmonic progression. The notes are mostly on the G, B, and D strings of a guitar. The first staff starts with a quarter note on G. The second staff starts with a quarter note on B. The third staff starts with a quarter note on G. The fourth staff starts with a quarter note on B. The fifth staff starts with a quarter note on G. The sixth staff starts with a quarter note on B. The seventh staff starts with a quarter note on G. The eighth staff starts with a quarter note on B.

# CHƯƠNG 5 – Hợp âm dây buông cơ bản



Thời gian dự kiến cho phần này - 3 tuần

*"Giỏi không phải là chơi nhanh mà là nghĩ thật nhanh."*  
~ Khuyết danh



## Bài tập cơ bản dây buông - 1

### Học các hợp âm C, G7, Am, E, & Dm

**C**

Hợp âm này sử dụng 5 dây

**G7**

Hợp âm này sử dụng 6 dây

1. Quạt dây cho mỗi nhịp

**Am**

Hợp âm 5 dây

**E**

Hợp âm 6 dây

2.

**C**

**Am**

3. Quạt dây lên và xuống đối với mỗi note cặp note móc đơn

**Am**

**Dm**

Hợp âm 4 dây

4.

**Dm**

**G7**

5.

**C**

**Am**

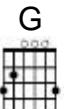
**Dm**

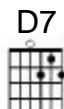
**G7**

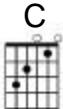
6.

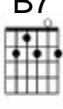
## Bài tập cơ bản dây buông - 2

### Học các hợp âm G, D7, Em, & B7

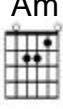
1.  Hợp âm 6 dây

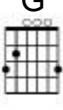
2.  Hợp âm 4 dây

3.  

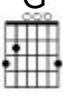
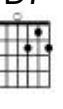
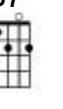
4.  Hợp âm 5 dây  Hợp âm 6 dây

5. Sử dụng ngón tay khảy các note để nghe âm thanh rõ ràng

6.  

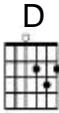
5.  

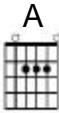
Xem tiết tấu một cách kĩ càng

6.    

## Bài tập dây buông - 3

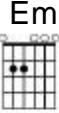
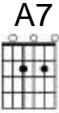
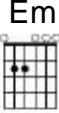
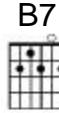
### Học các hợp âm D, C7, A, A7 & E7

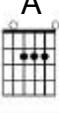
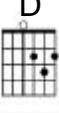
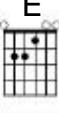
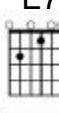
1.  Hợp âm 4 dây

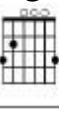
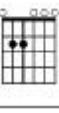
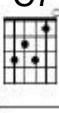
2.  Hợp âm 5 dây

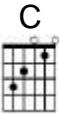
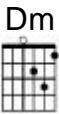
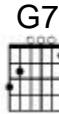
3.  Hợp âm 5 dây

4.  Hợp âm 5 dây

5.    

6.     Hợp âm 6 dây

7.    

8.    

Chuyển đổi hợp âm nhanh để không phá vỡ tiết tấu.



## Ghi chú Chương 5

- Thuộc lòng các hợp âm dây buông cơ bản. (trang 31)
- Chơi hoàn toàn các bài tập hợp âm cơ bản 1, 2 & 3. (trang 32-34)
- Chơi bài Morning Has Broken, cả note và hợp âm. (trang 35)
- Chơi bài America the Beautiful. (trang 36)

Jam Along CD #2  
 Track 2 – Chậm  
 Track 3 – Trung bình  
 Track 4 – Nhanh

### *Morning Has Broken*

The sheet music consists of four staves of musical notation for guitar. Each staff begins with a C chord. The first staff ends with a Dm chord. The second staff begins with a C chord and includes a note labeled "Vẫn giữ C". The third staff begins with a G chord and includes a note labeled "Vẫn giữ Dm". The fourth staff begins with a D chord. Chords shown above the staff include C, Dm, G, Dm, C, Em, Am, D7, G, C, Dm, Am, D, G, C, Dm, G7, C.

Sam Along CD #2  
Track 5 - Chậm  
Track 6 - Trung bình  
Track 7 - Nhanh

# America The Beautiful

Samuel A. Ward

Khó Fa thăng = F#  
Tất cả các note Fa đều thăng  
trong toàn bản nhạc.

**G**

**D7**

O beau - ti - ful for spa - cious skies, For am - ber waves of

**G**

**D7**

grain. — For pur - ple moun - tains maj - es - ties A -

**E7**

**A7**

**D7**

**G**

bove the fruit - ed plain. A - mer - - i - ca A -

**D**

**D7**

**Am**

**D7**

**G**

mer - i - ca God shed His grace on thee. — And

**C**

**G**

**Am**

**D7**

**G**

crown thy good with broth - er - hood from sea to shin - ing sea.

# CHƯƠNG 6 – Hợp âm Sus và 7 thứ (m7)

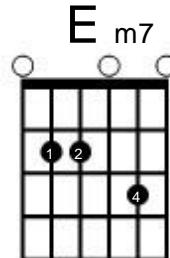
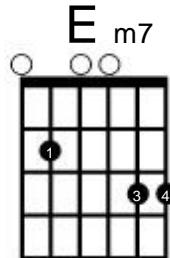
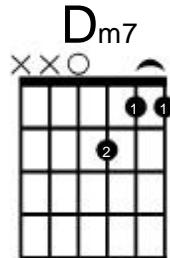
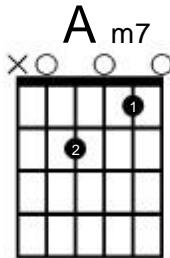


Thời gian dự kiến cho phần này - 2 tuần

“Nếu âm nhạc là thức ăn của tình yêu,  
hãy chơi nó.”

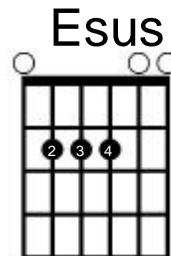
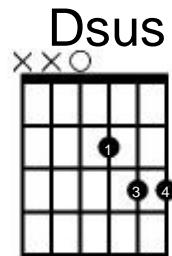
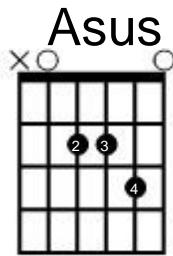
~ William Shakespeare

## Hợp âm 7 thứ (m7) dây buông



Chuyển ngón

## Hợp âm Sus dây buông



## Bài tập cho hợp âm 7 thứ (m7)

Luyện tập hợp âm Am7, Dm7, và Em7

1.

Am                    Am7                    D7                    G

D                    Em7                    Am7                    D                    G

2.

D                    Em7                    Am7                    D                    G

C                    Dm7

3.

Am7                    Dm7                    Em7                    Am7                    D                    G

## Bài tập quạt dây với dâu nốt

Quạt không có dâu nốt

Quạt có dâu nốt

1.

2.

3.

## Bài tập hợp âm Sus

Luyện tập hợp âm Asus, Dsus, và Esus

1.

2.

3.

## Ba mẫu quạt hợp âm cơ bản

1.

2.

3.

## Hợp âm buông ở Tone C

Luyện tập hợp âm C, Am, Am7, Dm, Dm7, G7, G, Em và Em7

1.

2.

3.

4.

5.

6.

## Hợp âm dây buông ở tone Sol trưởng (G)

Luyện tập hợp âm G, Am, Am7, C, D, D7, Dsus, Em và Em7

1. G Am C D7  
G Em Am7 Dsus

2. G Em7 Am D

3. Em Am7 Dsus D7

4. G D Em C

5. G Em7 Am7 D7 G

6. - - - -

## Hợp âm dây buông ở tone Re trưởng (D)

Luyện tập hợp âm D, D7, Em, Em7, G, G7, A, A7 và Asus

1. D Em G A  
D7 Em7 A7 G7

2. D G Asus A

3. D G Asus A

4.

5.

6.

## *Ghi chú Chương 6*

- Thuộc các hợp âm Sus và 7 thứ (m7). (trang 37)
- Chơi thành thạo bài tập hợp âm C, G và D. (trang 39-41)
- Chơi bài Scarborough Fare, cả note và hợp âm. (trang 41)
- Chơi bài Greensleeves, cả note và hợp âm. (trang 42)
- Chơi bài The Banana Boat Song, cả note và hợp âm. Sử dụng các kiểu quạt hợp âm. (trang 42)



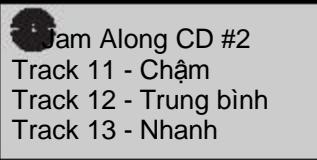
## *Scarborough Fair*

Em Em7 D Em Em7  
Are you go - ing to Scar - bor - ough Fair? \_\_\_\_\_

G Em A Em7 Em  
Par - sley, sage, rose - mar - y and thyme. Re -

G Em D Em  
mem - ber me to the one who lives there,

Em A D Em  
She once was a true love of mine. \_\_\_\_\_



## Greensleeves



## The Banana Boat Song

Come Mister - Tally - man tally me ba - na - na. Day light\_\_ come and me want to go home.

Six foot se - ven foot eight foot \_\_ bunch. Day light\_\_ come and\_\_ me want to go home.

Day O Day - O Day light\_\_ come and\_\_ me want to go home.

# CHƯƠNG 7 – Hợp âm chặn ở dây 6



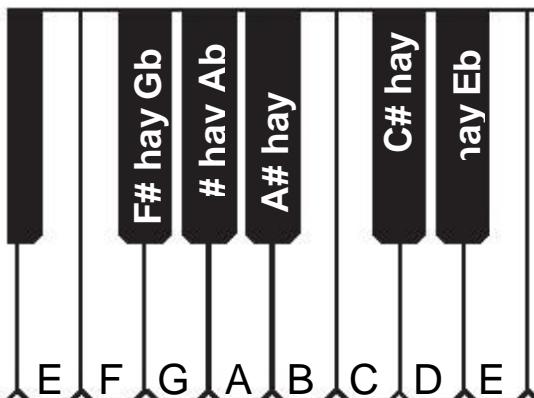
Thời gian dự kiến cho phần này – 2-3 tuần

*“Nếu tôi không là 1 nhà vật lí, tôi có thể đã là một nhạc sĩ. Tôi thường suy nghĩ trong âm nhạc. Tôi sống những ngày mơ mộng trong âm nhạc. Tôi thấy cuộc sống của tôi trong âm nhạc. Tôi có hầu hết trong cuộc sống, ngoại trừ âm nhạc.”*

~ Albert Einstein

## Nửa cung và một cung

Một nửa cung là khoảng cách từ bất kì note nào đến ngay note kế tiếp. Một cung là 2 nửa cung đặt cùng nhau. Ở guitar, mỗi phím là một nửa cung. Ở piano, mỗi phím, bất kể đen hay trắng, là nửa cung đối với phím kế. Dù vài phím trắng ở piano thì sát với phím kế, thường thì có 1 phím đen ở giữa chúng. Khoảng cách từ phím trắng đầu tiên đến phím đen nằm giữa là nửa cung. Từ 1 phím trắng đến phím trắng khác mà có phím đen chen giữa là 1 cung.

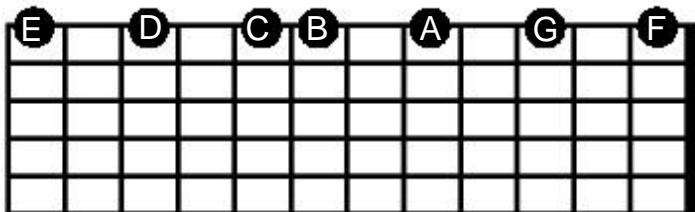


Nửa cung tự nhiên là giữa E đến F và B đến C.

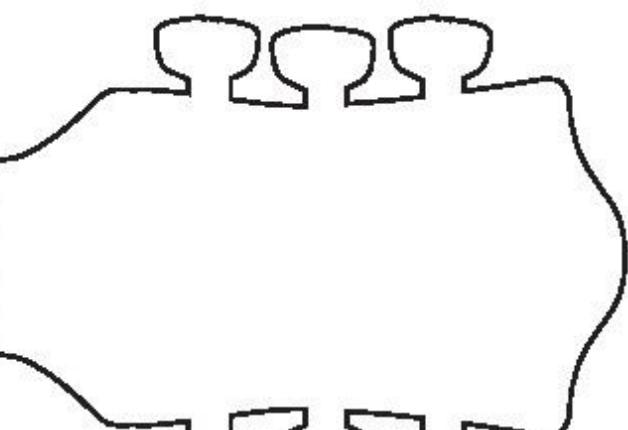
Xuất hiện tự nhiên nghĩa là không sử dụng thăng giáng giữa E đến F và B đến C, nó chỉ là các note liền kề nửa cung. Giữa các quãng 2 đó thì chỉ khác biệt nửa cung. Tất cả các note liền kề khác, ngoại trừ liên hệ bằng thăng giáng, đều là 1 cung.

Ở bàn phím thì không có note đen giữa E-F và B-C. Ở guitar, mỗi cặp note đó thì kề nhau mà không có note giữa.

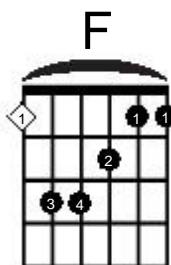
## Các note ở dây 6



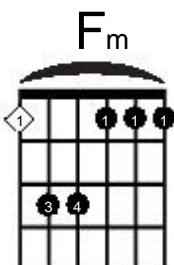
Ngân 12



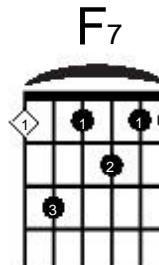
## Các hợp âm chặn ở dây 6



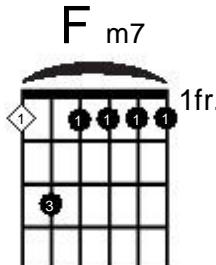
1fr.



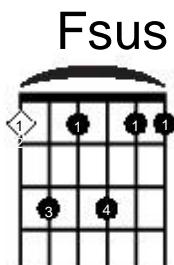
1fr.



1fr.



1fr.



1fr.

“1fr.” Nghĩa là chơi hợp âm bắt đầu tại ngăn đầu tiên. Cung tròn nghĩa là chặn hết toàn bộ các dây bằng 1 ngón tay. Khi sử dụng 1 ngón tay để chặn nhiều hơn 1 dây thì gọi là BARRE. Note có hình kim cương là note trên cùng của hợp âm và là note mà sẽ dựa vào đó để di chuyển hợp âm sang các hợp âm khác.

## Bài tập hợp âm chặn ở dây 6

Học cách dịch chuyển F, F7, Fm, Fm7 và Fsus

1.

Chắc chắn rằng các note trong hợp âm nghe rõ ràng

2.

3.

B<sup>b</sup> C<sup>m</sup> F<sup>7</sup> B<sup>b</sup> G<sup>m</sup> C<sup>m</sup> Fsus F<sup>7</sup> B<sup>b</sup>

4.

Lặp lại tiết điệu tương tự

5.

6.

## Các âm giai trưởng (Major scales)

Các âm giai trưởng là các khối kiến trúc cho âm nhạc. Âm giai trưởng thì được xây dựng trên các quãng nửa cung và 1 cung. Kết cấu của một âm giai trưởng là một cung - một cung - nửa cung - một cung - một cung - một cung - nửa cung. Bắt đầu bằng bất kì note nào, nếu theo kết cấu này thì sẽ xây dựng được 1 âm giai trưởng ở note đó.

**Hướng dẫn:** Điền vào các note ở âm giai trưởng theo kết cấu quãng. Xác định số của những lần thăng hay giáng. Liệt kê thứ tự thăng giáng. Một vài khoảng trống đã được điền sẵn.

✓ Kiểm tra câu trả lời tại [www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey](http://www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey)

1(cung)	1	$\frac{1}{2}$	1	1	1	$\frac{1}{2}$	Có bao nhiêu dấu thăng hay giáng?	Chúng là gì?
C	<u>D</u>	<u>E</u>	—	—	—	—	<u>0</u>	_____

Các âm giai dưới đây tất cả đều chứa dấu thăng.

G	—	—	—	—	<u>F#</u>	—	—	<u>F#,</u> _____
D	—	<u>F#</u>	—	—	<u>C#</u>	—	—	<u>F#,C#,</u> _____
A	—	—	—	—	—	—	<u>3 #'</u> s	_____
E	—	—	—	—	—	—	—	_____
B	—	—	—	—	—	—	—	_____
F#	—	—	—	—	<u>E#</u>	—	—	_____

Các âm giai dưới đây tất cả đều chứa dấu giáng.

F	—	—	<u>Bb</u>	—	—	—	—	_____
Bb	—	—	—	—	—	—	—	_____
Eb	—	—	<u>Ab</u>	—	—	—	<u>3 b's</u>	_____
Ab	—	—	—	—	—	—	—	<u>Bb,Eb,Ab,Db</u> _____
Db	—	—	—	—	—	—	—	_____
Gb	—	—	<u>Cb</u>	—	—	—	—	_____

## Bảng âm giai trưởng

Các âm giai trưởng là nền tảng cho tất cả các phần được xây dựng về sau. Như là các bảng tính nhân được thuộc lòng vậy, các âm giai trưởng là chìa khóa mà họ tạo ra để học và nhớ. Bộ khóa của bài là kiểu mẫu về các dấu thăng hay giáng mà mỗi âm giai trưởng tạo ra.

**Hướng dẫn:** Điền vào các note ở âm giai trưởng theo bảng dưới. Nhớ là nửa cung tự nhiên giữa E-F và B-C.

✓ Kiểm tra câu trả lời tại website:  
[www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey](http://www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey)

Nguyên cung	Nguyên cung	Nửa cung	Nguyên cung	Nguyên cung	Nguyên cung	Nửa cung
C	D					
F		A				
Bb			Eb			
Eb			Bb			
Ab				F		
Db					C	
Gb						Gb
F#						E#
B				G#		
E				B		
A			D			
D		F#				
G	A					



## Ghi chú Chương 7

- Thuộc các note ở dây 6. (trang 43)
- Thuộc các hợp âm chặn ở dây 6. (trang 44)
- Chơi thuần thực các bài tập hợp âm chặn ở dây 6. Chắc chắn rằng mỗi hợp âm thì nghe rõ ràng và việc chuyển đổi hợp âm thì đúng nhịp. (trang 44)
- Chơi bài Home on the Range, cả phần note và hợp âm. Cố gắng sử dụng tất cả các hợp âm chặn. (trang 47)
- Chơi bài Yellow Rose of Texas, cả phần hợp âm và note. (trang 47)
- Hoàn thành âm giai trưởng và bài tập bảng âm giai trưởng. (trang 45-46)

Jam Along CD #2  
 Track 17 – Chậm  
 Track 18 – Trung bình  
 Track 19 – Nhanh

## Home on the Range

Luyện tập sử dụng kết hợp giữa hợp âm dây buông và hợp âm chặn và sau đó là luyện tập sử dụng tất cả hợp âm chặn.

Oh, give me a home where the buffalo roam. Where the deer and the antelope play. Where seldom is heard a discouraging word — and the skies are not cloudy all day. Home, home on the range. — where the deer and the antelope play. Where seldom is heard a discouraging word — and the skies are not cloudy all day.

Jam Along CD #2  
 Track 20 – Chậm  
 Track 21 – Trung bình  
 Track 22 – Nhanh

## Yellow Rose of Texas

There's a yellow rose in Texas I'm going there to see. No other fellow knows her. No body only me. She cried so when I left her. It liked to broke her heart. And if we ever meet again, we never more shall part.

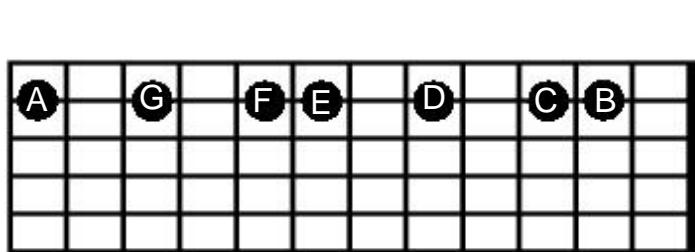
# CHƯƠNG 8 – Hợp âm chặn ở dây 5



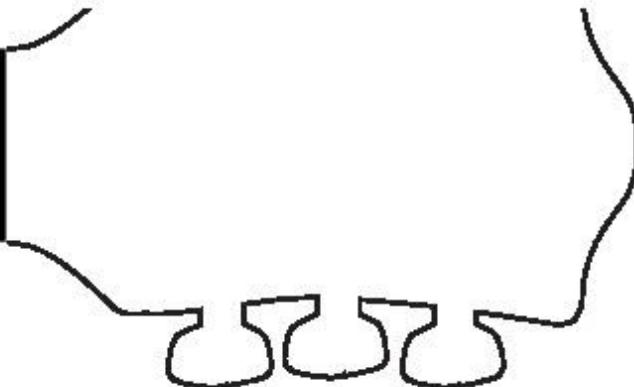
Thời gian dự kiến cho phần này - 2-3 tuần

*"Âm nhạc nên là thứ làm cho bạn muốn chuyển động, bên trong hay bên ngoài."*

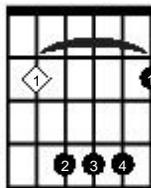
~ Elvis Presley



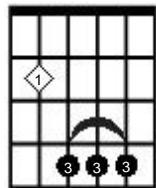
Ngăn 12



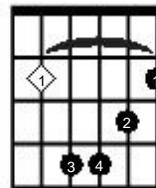
B



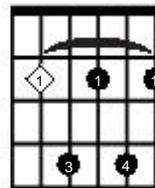
B



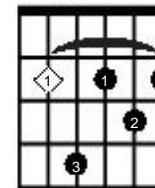
Bm



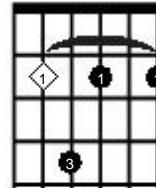
B<sup>7</sup>



Bm<sup>7</sup>



Bsus



Chuyển ngón

1.

Mỗi note của hợp âm phải nghe rõ ràng.

2.

3.

4. Lặp lại tiết điệu tương tự

5.

6.

7.

## Khóa và hóa biếu

Hóa biếu thì được bắt nguồn từ dấu thăng hay giáng tìm thấy trong một âm giai trưởng. Mỗi âm giai trưởng bắt nguồn từ một sự kết hợp duy nhất của thăng hay giáng gọi là hóa biếu. Một hóa biếu sẽ không đồng thời tồn tại cả 2 loại dấu thăng và giáng. Thứ tự của thăng và giáng trong 1 hóa biếu đến từ một thứ tự cố định, thăng là F#, C#, G#, D#, A#, E#, giáng là Bb, Eb, Ab, Db, Gb, Cb.

**Hướng dẫn:** Sử dụng các âm giai trưởng, xác định khóa đúng và danh sách các hóa biếu. Đặt dấu thăng hay giáng vào vị trí đúng.

Kiểm tra câu trả lời tại [www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey](http://www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey)

- |  |                          |
|--|--------------------------|
| 1) Tone nào mang 4 dấu giáng? _____            | Là những note nào? _____ |
| 2) Tone nào mang 3 dấu thăng? _____            | Là những note nào? _____ |
| 3) Tone nào mang 2 dấu giáng? _____            | Là những note nào? _____ |
| 4) Tone nào mang 4 dấu thăng? _____            | Là những note nào? _____ |
| 5) Ở tone G, Note nào được thăng/giáng? _____  |                          |
| 6) Ở tone F, Note nào được thăng/giáng? _____  |                          |
| 7) Ở tone C, Note nào được thăng/giáng? _____  |                          |
| 8) Ở tone Db, Note nào được thăng/giáng? _____ |                          |
| 9) Ở tone B, Note nào được thăng/giáng? _____  |                          |
| 10) Tone nào có 2 dấu thăng? _____             | Là những note nào? _____ |
| 11) Tone nào mang 5 dấu thăng? _____           | Là những note nào? _____ |

## Thủ thuật...Làm thế nào xác định một khóa bằng việc nhìn các hóa biểu?

**Đối với khóa có dấu thăng:** Đi lên  $\frac{1}{2}$  cung đối với dấu thăng cuối cùng ở hóa biểu. Ví dụ: nếu hóa biểu là F#, C#, G#. Dấu thăng cuối là G#, thì  $\frac{1}{2}$  cung tính từ G# sẽ là A, vậy tone là A.

**Đối với khóa có dấu giáng:** Tone sẽ ở dấu giáng áp chót. Ví dụ: hóa biểu là Bb, Eb, Ab thì dấu áp chót là ở Eb, vậy tone là Eb.

- 12) Nếu hóa biểu chứa Bb và Eb, thì nó là tone nào? \_\_\_\_\_
- 13) Nếu hóa biểu chứa F#, C#, G# và D#, thì nó là tone nào? \_\_\_\_\_
- 14) Nếu hóa biểu là F# và C#, thì nó là tone nào? \_\_\_\_\_
- 15) Nếu hóa biểu là Bb, Eb, Ab và Db, thì nó là tone nào? \_\_\_\_\_
- 16) Nếu hóa biểu là F#, C#, C#, G#, D#, A# và E#, thì nó là tone nào? \_\_\_\_\_

## Âm giai thứ và trưởng song song

Có một sự liên quan duy nhất giữa tone của âm giai trưởng và âm giai thứ. Sự liên quan này gọi là song song. **Âm giai trưởng và thứ song song thì cùng chung hóa biểu.** Để có một âm giai thứ song song: Đến bậc 6 của âm giai trưởng và tạo 1 âm giai 8 note ở tone này. Lấy bậc VI của bất kì âm giai trưởng nào bằng cách đi lên 6 bậc hoặc đi xuống 2 bước từ âm gốc. Do đó, âm giai C và Am thì sử dụng cùng hóa biểu. Nên Am thì song song với C và ngược lại, C thì song song với Am

The diagram illustrates the concept of harmonic relatedness through musical notation. It shows three staves: 1) A staff for 'Âm giai Đô Trưởng (C)' (C Major) with notes C, D, E, F, G, A, B, C. 2) A staff for 'Âm giai La thứ (Am)' (Am) starting from the 6th note of the C Major scale (A), with notes A, B, C, D, E, F, G, A. 3) A staff for 'Âm giai Fa trưởng (F)' (F Major) with notes F, G, A, B, C, D, E, F. 4) A staff for 'Âm giai Re thứ (Dm)' (Dm) starting from the 6th note of the F Major scale (D), with notes D, E, F, G, A, B, C, D.

## Ghi chú Chương 8

- Thuộc lòng các hợp âm chặn ở dây 5. (trang 48)
- Chơi hết các bài tập hợp âm chặn ở dây 5. Chắc chắn rằng mỗi hợp âm thì nghe rõ ràng và chuyển hợp âm đúng lúc. (trang 48-49)
- Chơi bài Jamaica Farewell ở tone F, cả phần note và hợp âm. Sử dụng các hợp âm chặn ở dây 5 và 6. (trang 51)
- Chơi bài Jamaica Farewell ở tone G, cả phần note và hợp âm. Sử dụng các hợp âm chặn ở dây 5 và 6. (trang 51)
- Hoàn thành bài tập về tone và hóa biểu. (trang 49-50)

Đam Along CD #2  
 Track 23 - Chậm  
 Track 24 - Trung bình  
 Track 25 - Nhanh

# Jamaica Farewell

(tone F)

Musical notation for 'Jamaica Farewell' in tone F, featuring four staves of music with chords F, B♭, C7, and F.

Đam Along CD #2  
 Track 26 - Chậm  
 Track 27 - Trung bình  
 Track 28 - Nhanh

# Jamaica Farewell

(tone G)

Musical notation for 'Jamaica Farewell' in tone G, featuring four staves of music with chords G, C, D7, and G.

# CHƯƠNG 9 – Bí quyết để quạt dây tốt



Thời gian dự kiến cho phần này – 2 tuần

“Âm nhạc tạo nên một loại lạc thú mà bản chất con người không thể tạo ra nếu không có âm nhạc.”

~ Khổng Tử

## Kỹ thuật quạt dây tốt

- Giữ miếng gãy chắc.
- Thả lỏng cổ tay.
- Quạt đúng số dây khi quạt xuống, nhưng khi quạt lên thì chỉ quạt vài dây.
- Quạt trôi chảy, không ngập ngừng.

## BÍ QUYẾT ĐỂ QUẠT DÂY TỐT – TAY LUÔN CHUYỂN ĐỘNG

### Quạt dây với note móc đơn

1. A single-note picking pattern starting on C, followed by a sequence of alternating down and up strokes on the first four strings, ending with a series of eighth-note strokes on the top four strings.

2. A single-note picking pattern starting on C, followed by a sequence of alternating down and up strokes on the first four strings, ending with a G chord.

3. A single-note picking pattern starting on F, followed by chords labeled F↓↓↑↓↓↑B♭, Gm7, Csus, and F.

### Quạt dây với note móc đơn và dấu nối

1. A single-note picking pattern starting on G, followed by a sequence of alternating down and up strokes on the first four strings, ending with a G chord.

2. A single-note picking pattern starting on C7, followed by chords labeled Am7, Dm7, G7, and C7.

3.

4.

## Quãng nguyên cung

Quãng là khoảng cách giữa 2 note. Quãng nguyên cung thì thấy ở âm giai trưởng. Bạn có được tone và các bậc âm giai và sau đó cần xác định các note. Sau đây là vài ví dụ ...

1) Ở C, bậc III là gì? Âm giai C là C - D - **E** - F - G - A - B - C. Bậc III là E.

2) Ở A, bậc VI là gì? Âm giai A là A - B - C# - D - E - **F#** - G# - A. Bậc VI là F#.

## Bài tập bảng nguyên cung

**Hướng dẫn:** Điền vào note đúng đắn với quãng nguyên cung (quãng diatonic).

✓ Check your answers at [www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey](http://www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey)

- |                        |          |                         |       |
|------------------------|----------|-------------------------|-------|
| 1) Ở C, bậc IV là gì?  | <u>F</u> | 11) Ở G, bậc V là gì?   | _____ |
| 2) Ở F, bậc VI là gì?  | <u>D</u> | 12) Ở D, bậc VII là gì? | _____ |
| 3) Ở Ab, bậc IV là gì? | _____    | 13) Ở A, bậc III là gì? | _____ |
| 4) Bậc IV ở D là gì?   | _____    | 14) Bậc VI ở Gb là gì?  | _____ |
| 5) Bậc VI ở E là gì?   | _____    | 15) Bậc VII ở Db là gì? | _____ |
| 6) Ở D, bậc VI là gì?  | _____    | 16) Ở Bb, bậc VI là gì? | _____ |
| 7) Ở G, bậc VII là gì? | _____    | 17) Ở F, bậc VII là gì? | _____ |
| 8) Ở Db, bậc II là gì? | _____    | 18) Bậc II ở B là gì?   | _____ |
| 9) Bậc II ở F# là gì?  | _____    | 19) Bậc III ở F# là gì? | _____ |
| 10) Bậc III ở D là gì? | _____    | 20) Bậc III ở Gb là gì? | _____ |

## Quãng hòa thanh

Quãng hòa thanh là quãng mà được tăng lên hay hạ xuống nửa cung từ vị trí âm giai trưởng tự nhiên của chúng.

Quãng trong âm giai trưởng được chia ra làm 2 nhóm: Trưởng và Đúng. Bậc II, III, VI và VII thì liên quan đến quãng Trưởng. Bậc IV, V và VIII thì liên quan đến quãng Đúng.

Quãng trưởng			
II	III	VI	VII

Hạ xuống nửa cung – **Thú** (giáng)

Tăng lên nửa cung – **Tăng** (thăng)

Quãng đúng		
IV	V	VIII

Hạ xuống nửa cung – **Giảm** (giáng)

Tăng lên nửa cung – **Tăng** (thăng)

**Đối với quãng trưởng** – Nếu một quãng trưởng (bậc II, III, VI và VII) được hạ xuống nửa cung thì được gọi là thứ. Nếu một quãng trưởng được tăng lên nửa cung thì được gọi là tăng.

**Đối với quãng đúng** – Nếu một quãng đúng (bậc IV, V và VIII) được hạ xuống nửa cung thì gọi là giảm. Nếu nó được tăng lên nửa cung thì gọi là tăng.

Các note trùng âm là 2 note có cùng cao độ nhưng ở 2 tên khác nhau.

## Thăng kép và giáng kép

**Nếu cần note thấp hơn một note đã giáng, thì thêm 1 dấu giáng nữa để được độ cao cần thiết.** Ví dụ, nếu tìm bậc III thứ ở Gb, thì phải làm như sau: bậc III ở Gb là Bb, nên muốn chuyển thành thứ thì phải hạ Bb xuống nửa cung, thành ra là Bbb. Nên câu trả lời sẽ là Bbb hay là B giáng kép.

Đây là một ví dụ khác. Nếu phải tìm bậc II giảm ở E, thì sẽ làm theo cách sau. Ở tone E, bậc II là F#, nên để tăng thì cần tăng nửa cung, thành ra là F## hay F giáng kép.

**Nhớ không trả lời bằng note trùng âm.** Chẳng hạn F## là G. Nhưng G sẽ sai so với câu trả lời vì Tone E thì G là bậc III thứ chứ không phải bậc II tăng.

## **Bài tập quang hòa thanh**

**Hướng dẫn:** Điền vào các note đúng đối với quãng hòa thanh. Thêm vào dấu thăng kép hoặc giáng kép nếu cần thiết.



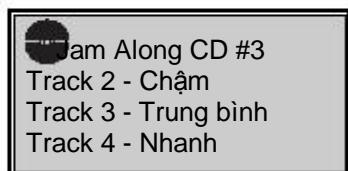
Kiểm tra câu trả lời tại [www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey](http://www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey)

- |  |    |                                   |
|--|----|-----------------------------------|
| 1) Ở tone C, bậc VI thứ là gì? _____   | Ab | 6) Bậc II thứ ở tone D là _____   |
| 2) Ở tone F, bậc II tăng là gì? _____  | G# | 7) Bậc VI tăng ở tone E là _____  |
| 3) Ở tone Bb, bậc V giảm là gì? _____  |    | 8) Bậc VII thứ ở tone B là _____  |
| 4) Ở tone Eb, bậc III thứ là gì? _____ |    | 9) Bậc VI thứ ở tone F# là _____  |
| 5) Ở tone Ab, bậc V giảm là gì? _____  |    | 10) Bậc VII thứ ở tone G là _____ |



## **Ghi chú Chương 9**

- Thực hành tất cả các ví dụ về quạt dây. Bắt đầu chậm rãi, sau đó tăng dần tốc độ. Nhớ là sử dụng kỹ thuật tốt và luôn giữ tay quạt dây chuyển động. (trang 52-53)
  - Chơi bài La Bamba, cả phần note và hợp âm, sử dụng các mẫu quạt dây đã học. (trang 55)
  - Chơi bài The Wabash Cannonball, cả phần note và hợp âm, với phần quạt dây. (trang 56)
  - Chơi bài Blues ở tone E, cả phần note và hợp âm, với phần quạt dây. (trang 56)
  - Hoàn thành bài tập về quãng. (trang 53, 55)



# La Bamba

The image shows three staves of sheet music. The top staff uses a treble clef, the middle staff uses a treble clef, and the bottom staff uses a bass clef. The music is in common time (indicated by '4'). The notes are represented by vertical stems with small horizontal dashes at the top. Above the top staff, the letters 'A', 'D', and 'E' are placed above the notes, indicating the chords being played. The middle staff has 'E', 'A', 'D', 'E' above it. The bottom staff has 'A', 'D', 'E', 'A' above it. The notes are grouped into measures separated by vertical bar lines.

Đam Along CD #3  
Track 5 - Chậm  
Track 6 - Trung bình  
Track 7 - Nhanh

# The Wabash Cannonball

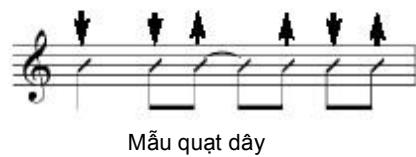


Mẫu quạt dây

Lis - ten to the jin - gle, the rum - ble and the roar.  
Rid - ing through the wood - lands to the hills and by the shore. Hear the  
might - y rush of en - gine, hear the lone - some ho - bo squall.  
Rid - ing through the jun - gle on the Wa - bash Can - non ball.

Đam Along CD #3  
Track 8 - Chậm  
Track 9 - Trung bình  
Track 10 - Nhanh

# Blues in E



Mẫu quạt dây

# CHƯƠNG 10 - Fingerstyle Guitar

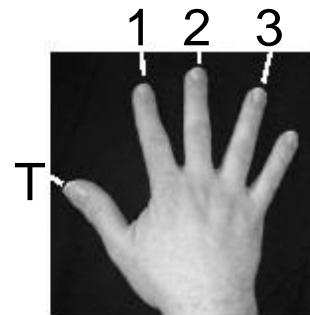


Thời gian dự kiến cho phần này - 3 tuần

“Phải làm cho các ngón tay như những người lính được tôi luyện.”  
~ Fernando Sor, Nhà soạn nhạc – nghệ sĩ guitar cổ điển (1778-1838)

## Chìa khóa đối với kĩ thuật Fingerstyle tốt

- Bàn tay với các ngón được thả lỏng.
- Ngón cái trượt nhẹ về phía trước.
- Chắc rằng mỗi ngón có thể chuyển động tự do.
- Bắt đầu chậm rãi. Tốc độ sẽ nhanh dần khi đạt tới sự kiểm soát tốt.



## Bài tập kĩ thuật Fingerstyle

Mẫu ngón tay 1

Ngón cái – 1 – 2 – 3

**Hướng dẫn:** Chơi mỗi bài tập chậm rãi, vững nhịp, sử dụng mẫu ngón tay 1. Tăng tốc chậm rãi chỉ sau khi kiểm soát tốt các ngón tay.

1.

2.

3.

4.

## Bài tập thêm cho phần Fingerstyle

Mẫu ngón tay 2

Ngón cái – 3 – 2 – 1

1.

2.

## Mẫu ngón tay 3

# **Kỹ thuật Fingerstyle Merle Travis**

1.

**C**

**F**

**G7** 3fr.

**C**

T  
A  
B

3 0 2 | 3 2 2 | 3 2 2 | 3 3 3 |

T  
A  
B

3 3 3 | 3 5 3 | 3 5 3 | 3 2 2 | 3 3 |

**C**

**F**

**2.**

**G7** 3fr.

**C**

**TAB**

**B**

**3**    **2**    **2**    **3**    **3**    **2**    **3**    **3**

**3**    **2**    **2**    **3**    **3**    **2**    **3**    **3**

**3**    **2**    **2**    **3**    **3**    **2**    **3**    **3**

**3**    **5**    **3**    **3**    **5**    **3**    **2**    **2**    **3**

**3**    **5**    **3**    **3**    **5**    **3**    **2**    **2**    **3**

## Giuliani học guitar cổ điển

Mauro Giuliani (1781-1828)

**1.**

**C**

**G7**

**C**

**TAB**

**B**

**0**    **0**    **0**    **0**    **1**    **1**    **1**    **1**    **0**

**1**    **1**    **1**    **0**    **3**    **3**    **3**    **0**    **1**

**3**    **2**    **3**    **3**    **2**    **0**    **2**    **3**    **2**

**3**    **2**    **3**    **3**    **2**    **0**    **2**    **3**    **2**

**2.**

**C**

**G7**

**C**

**TAB**

**B**

**0**    **0**    **0**    **0**    **1**    **1**    **1**    **1**    **0**

**1**    **1**    **1**    **0**    **3**    **3**    **3**    **0**    **1**

**3**    **2**    **3**    **3**    **2**    **0**    **2**    **3**    **2**

**3**    **2**    **3**    **3**    **2**    **0**    **2**    **3**    **2**



## Ghi chú Chương 10

- Thực hành tất cả bài tập Fingerstyle. Bắt đầu chậm rãi để tăng sự kiểm soát, sau đó tăng dần tốc độ. (trang 57-59)
- Thực hành các bài tập FingerStyle của Merle Travis và Giuliani. (trang 59-60)
- Chơi bài House of the Rising Sun với mẫu đệm Fingerstyle. (trang 61)
- Chơi bài Canon in D. Chơi 1 chương 1 lần. Nó là 1 bài hát hay và có giá trị. (trang 62)



## House of the Rising Sun

Am                    C                    D                    F                    Am                    C                    E

Giai điệu

T 2 1 0 1 2 0 1 0 2 3 2 2 1 1 2 2 1 0 1 2 0 1 1 0 1 0 0 1  
A 0 3 0 0 2 3 2 1 0 0 1 2 0 1 1 2 0 1 0 0 1 0 0 1  
B 0 0 1 2 0 3 1 0 0 2 3 2 1 0 1 2 0 1 0 0 1 0 0 1

Hợp âm Fingerstyle

Đam Along CD #3  
 Track 14 - Chậm  
 Track 15 - Trung bình  
 Track 16 - Nhanh

# Canon in D

(Pachelbel's Canon)  
 Johann Pachelbel  
 (1653-1706)

The sheet music consists of four staves of musical notation for fingerstyle guitar, arranged vertically. Each staff includes a treble clef, a key signature of one sharp (F#), and a common time (4/4) indicator. The top staff shows the melody line with note heads and stems. Below each staff is a tablature staff with six horizontal lines representing the guitar strings (E, B, G, D, A, E from bottom to top). Fret numbers are indicated above the strings, and fingerings (1, 2, 3, 4) are shown above or below the tabs. The first three staves use a standard six-string guitar tuning, while the fourth staff uses a tuning of E-A-D-G-C-G.

# CHƯƠNG 11 – Ngũ cung – Nền tảng của Solo



Thời gian dự kiến cho phần này – 4 tuần

*“Những bộ óc âm nhạc biết tất cả mọi thứ chúng nghe nhưng những bàn tay chỉ biết những gì chúng ta huấn luyện chúng làm mà thôi.”*

~ Chris Proctor, nghệ sĩ Fingerstyle

## Ngũ cung là gì?

Một âm giai ngũ cung là một âm giai 5 note có được từ âm giai trưởng. Nó sử dụng bậc I, II, III, V, VI của âm giai trưởng.

### Âm giai C

A musical staff with a treble clef and a key signature of C major (no sharps or flats). The notes are represented by open circles. Below the staff, the notes are labeled with numbers 1 through 7 under each note: 1 (C), 2 (D), 3 (E), 4 (F), 5 (G), 6 (A), 7 (B).

### Âm giai ngũ cung C

A musical staff with a treble clef and a key signature of C major (no sharps or flats). The notes are represented by open circles. Below the staff, the notes are labeled with numbers 1 through 6 under each note: 1 (C), 2 (D), 3 (E), 5 (G), 6 (A).

## Nguồn gốc trưởng và thứ song song

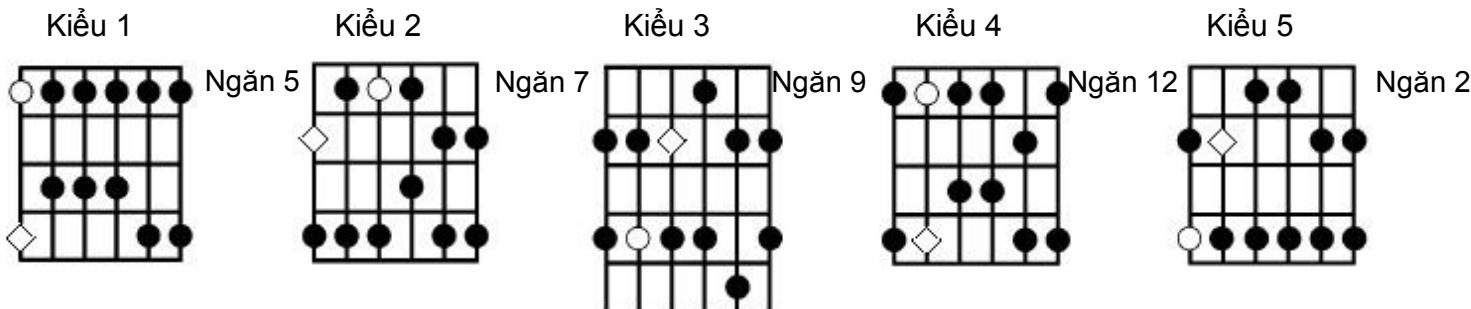
Có một mối liên hệ đặc biệt giữa bậc V và bậc VI ở âm giai trưởng, được gọi là song song. Bậc I của âm giai trưởng gọi là trưởng song song. Bậc VI gọi là thứ song song. Để tìm thứ song song khi có trưởng song song, phải tính lên từ trưởng song song 6 bậc ở âm giai trưởng. Cũng có thể tính xuống 2 bậc từ trưởng song song để tìm thứ song song. Sau khi tìm trưởng song song hay thứ song song, có thể xây dựng âm giai trưởng hay thứ chính xác. Âm giai trưởng và thứ song song thì cùng hóa biến.

A musical staff with a treble clef and a key signature of C major (no sharps or flats). The notes are represented by solid black dots. Brackets above the staff group notes together: the first bracket groups C, D, and E (labeled "Gốc trưởng" and "Âm giai Do trưởng C"); the second bracket groups G and A (labeled "Gốc trưởng"); the third bracket groups C, D, and E (labeled "Gốc thứ" and "Âm giai La thứ Am"); and the fourth bracket groups G and A (labeled "Gốc thứ").

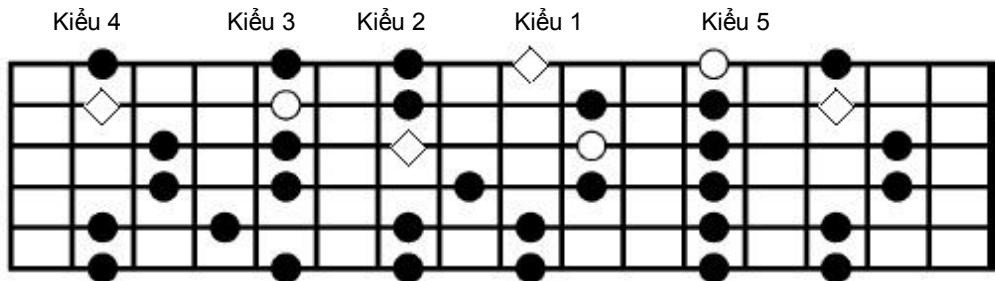
## 5 thể loại ngũ cung

Từ khi có 5 note trong âm giai ngũ cung, có 5 thể loại sử dụng âm giai này nếu chúng ta bắt đầu từ mỗi note. Có 5 thể loại của ngũ cung C hay là Am. Hình kim cương chỉ ra gốc trưởng và đường tròn mở chỉ ra gốc thứ. Ở guitar, 5 thể loại kết nối với nhau như sự chồng chập ô chữ như ví dụ dưới đây.

= Gốc trưởng   = Gốc thứ



Các thể loại Ngũ cung kết nối cùng nhau



## Các mẫu Ngũ cung chung

**Hướng dẫn:** Những mẫu này ở kiểu ngũ cung 1. Thực hành mỗi kiểu. Bắt đầu chậm, sau đó tăng dần tốc độ. Cố gắng chơi những mẫu này với các tone và các vị trí khác nhau. Sử dụng tất cả các kiểu ngũ cung.

### Mẫu 1 (bộ 4)

Tăng

Sheet music for Sample 1 (Set 4) in increasing tempo. The top staff shows a treble clef and a 4/4 time signature. The bottom staff shows the guitar's six strings with fingerings: T (Treble), A (A), and B (B). The first measure starts with a 5th fret on the 6th string, followed by a 7th fret on the 5th string, and a 5th fret on the 4th string. This pattern repeats three times. The second measure starts with a 7th fret on the 5th string, followed by a 5th fret on the 4th string, and a 7th fret on the 3rd string. This pattern repeats three times. The third measure starts with a 5th fret on the 4th string, followed by a 7th fret on the 3rd string, and a 5th fret on the 2nd string. The fourth measure starts with a 7th fret on the 3rd string, followed by a 5th fret on the 2nd string, and a 7th fret on the 1st string. The fifth measure starts with a 5th fret on the 2nd string, followed by a 7th fret on the 1st string, and a 5th fret on the low E string.

Giảm

Sheet music for Sample 1 (Set 4) in decreasing tempo. The top staff shows a treble clef and a 4/4 time signature. The bottom staff shows the guitar's six strings with fingerings: T (Treble), A (A), and B (B). The first measure starts with an 8th fret on the 6th string, followed by a 5th fret on the 5th string, and a 5th fret on the 4th string. This pattern repeats three times. The second measure starts with an 8th fret on the 5th string, followed by a 7th fret on the 4th string, and a 5th fret on the 3rd string. This pattern repeats three times. The third measure starts with a 7th fret on the 4th string, followed by a 5th fret on the 3rd string, and a 7th fret on the 2nd string. The fourth measure starts with a 7th fret on the 3rd string, followed by a 5th fret on the 2nd string, and a 7th fret on the 1st string. The fifth measure starts with a 5th fret on the 2nd string, followed by a 7th fret on the 1st string, and a 5th fret on the low E string.

### Mẫu 2 (Bộ 3)

Tăng và giảm

Treble clef staff: Sixteenth-note patterns.

Bass staff (Tablature):

T	5	5	5	5	5	5
A	7	7	7	7	7	7
B	8	8	8	8	8	8

### Mẫu 3 (đôi 3)

Tăng

Treble clef staff: Eighth-note patterns.

Bass staff (Tablature):

T	5	7	5	7	5	7
A	8	7	5	7	5	7
B	8	7	5	7	5	7

Giảm

Treble clef staff: Eighth-note patterns.

Bass staff (Tablature):

T	8	5	8	5	7	5
A	5	7	5	7	5	7
B	5	7	5	7	5	8



## Ghi chú Chương 11

- Thực hành tất cả các thể loại ngũ cung lên và xuống. Học thuộc. (trang 64)
- Thực hành các kiểu ngũ cung ở tất cả các tone. (trang 64)
- Thực hành kết nối chúng cùng nhau để chơi tất cả các tone theo chiều dài cần guitar. (trang 64)
- Thực hành các mẫu ngũ cung chung ở tất cả các tone và các vị trí ở cần đàn. (trang 64-65)
- Thực hành so lo sử dụng các âm giai Ngũ cung A Minor Pentatonic Blues, G Major Pentatonic, và Around the Pentatonic World. Chơi solo theo cách riêng sử dụng các âm giai đã học. (trang 66)

Jam Along CD #3  
Track 17

## A Minor Pentatonic Blues

Solo sử dụng âm giai  
ngũ cung Am

Slow Blues

Jam Along CD #3  
Track 18

## G Major Pentatonic

Solo sử dụng âm  
giai ngũ cung G

Medium Groove

Jam Along CD #3  
Track 19

## Around the Pentatonic World

Solo sử dụng  
âm giai ngũ  
cung thích hợp

Medium Latin

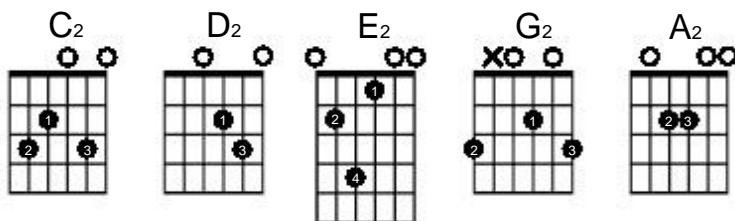
# CHƯƠNG 12 – Hợp âm nâng cao

 Thời gian dự kiến cho phần này – 2 tuần

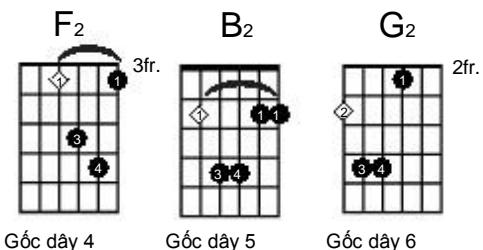
*“Đối với các nhạc sĩ, chơi nhanh thì quan trọng, nhưng trong các bản ghi âm thì nó không có nghĩa gì. Người ta chỉ muốn nghe giai điệu hay và hài hòa.”*

~ Chet Atkins

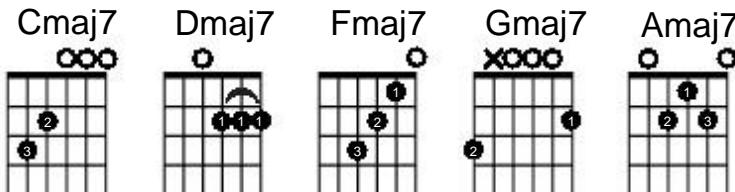
## Hợp âm 2 dây buông



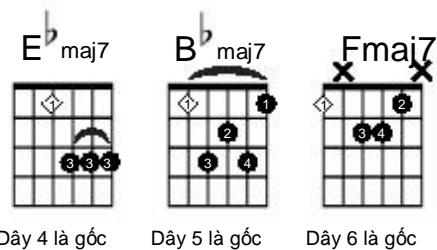
## Hợp âm 2 có thể di chuyển



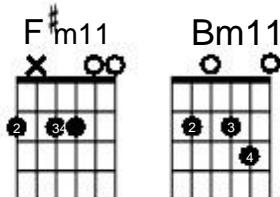
## Hợp âm maj7 dây buông



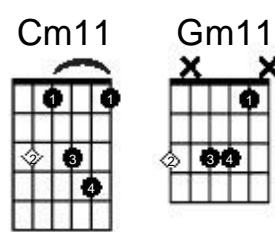
## Hợp âm maj7 có thể di chuyển



## Hợp âm m11 dây buông



## Hợp âm m11 có thể di chuyển



## Bài tập hợp âm 2

Chords:

- C2
- Am7
- D2
- G2
- C
- E2
- A2
- E2
- A2
- E2

Musical Staff:

1. 2. 3.

Chords:

- F2
- Gm7
- B2
- Csus
- C7
- F2

3fr. 3fr. 3fr. 3fr.

1. 2. 3.

## Bài tập hợp âm maj7

Chords:

- Cmaj7
- Dm7
- Fmaj7
- Am7
- Gsus
- Cmaj7
- Dmaj7
- Em7
- Asus
- Gmaj7
- Asus
- Dmaj7

Musical Staff:

1. 2.

## Bài tập hợp âm m11

Chords:

- E2
- F#m11
- A2
- Bm11
- E7
- Amaj7
- Gm11
- D7
- Gm11
- Dsus
- Gm11

Musical Staff:

1. 2.

### **Thủ thuật...Hợp âm thay thế.**

**Đối với hợp âm trưởng:** Để làm đậm đà thêm cho hợp âm trưởng, ta có thể thay thế bằng hợp âm 2. Ví dụ, nếu tiến trình hợp âm là C rồi F, ta chơi thành C2 rồi F2.

**Đối với hợp âm thứ:** Để làm đậm đà thêm cho hợp âm thứ, có thể thay thế bằng hợp âm m11. Ví dụ, nếu tiến trình hợp âm bao gồm Dm, ta có thể chơi bằng Dm11.

### **Ví dụ về hợp âm thay thế**

Thường

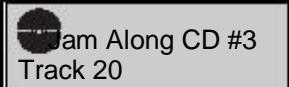
1. Hợp âm thay thế

Thường

2. Hợp âm thay thế

### **Ghi chú Chương 12**

- Thực hành tất cả các thể loại hợp âm nâng cao. Học thuộc chúng. (trang 67)
- Chơi các bài tập hợp âm 2, maj7, m11 và các hợp âm thay thế. (trang 68-69)
- Chơi bài Rockin', Suspended Smooth, và Acoustic Groove với Jam Along CD. (trang 70)

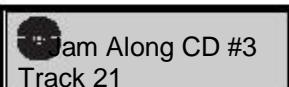


## Rockin'

Rock, tốc độ vừa

Chords: D, A, Bm7, G, A, D, A, Bm7, G, A.

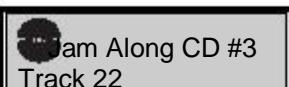
Notes: C2, G2, C2, Asus, A, D.



## Suspended Smooth

Chậm

Chords: Dsus, D, Asus, A, Dsus, D, G2, Dsus, D, Asus, A, Bm, A, G2, Bmaj7, C2, D2, Bmaj7, C2, Em7, A2, D2.



## Acoustic Groove

Mộc, tốc độ trung bình

Chords: E2, F#m11, A2, Bsus, B, Bm11, Esus, Amaj7, Dmaj7, Bm11, Esus, F#m11, Bsus, B.

# CHƯƠNG 13 – Chơi nhạc Blues



Thời gian dự kiến cho phần này – 2 tuần

*“Tất cả chúng ta đều có thần tượng. Chơi giống như bất cứ ai mà bạn thích nhưng cố gắng là chính mình khi làm điều đó.”*

~ B.B. King, Huyền thoại guitar nhạc Blues

## Âm giai Blues là gì?

Âm giai Blues thì dựa trên âm giai trưởng. Vài note được thêm vào và vài note được điều chỉnh. Để xây dựng 1 âm giai blues, phải thêm bậc III giáng và bậc V giáng. Cho nên, điều chỉnh bậc VII của âm giai trưởng xuống nửa cung để hình thành nên bậc VII giáng. Giáng bậc III, V và VII được gọi là các note Blues.

### Âm giai C trưởng

1      2      3      4      5      6      7

### Âm giai C Blues

1      2      b3      3      4      b5      5      6      b7

### Âm giai ngũ cung Cm

Âm giai ngũ cung Cm bao gồm tất cả ngoại trừ một trong các note blues. Nên, điều dễ dàng để nghe blues là chỉ chơi ngũ cung thứ. Nếu muốn thêm vào bậc V giáng của note blues, thì cần phải thêm vào 1 note ở trong cấu trúc.

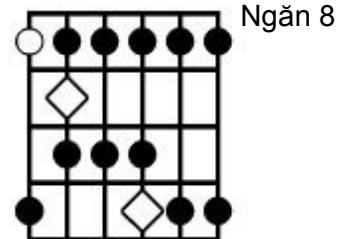
1      b3      4      5      b7

## **Ngũ cung Cm với việc thêm vào bậc V giáng**

Nếu muốn thêm vào note blues bậc V giáng, cần phải thêm vào 1 note ở cấu trúc ngũ cung thứ.



Ngũ cung Kiểu 1 với note blues  
được thêm vào

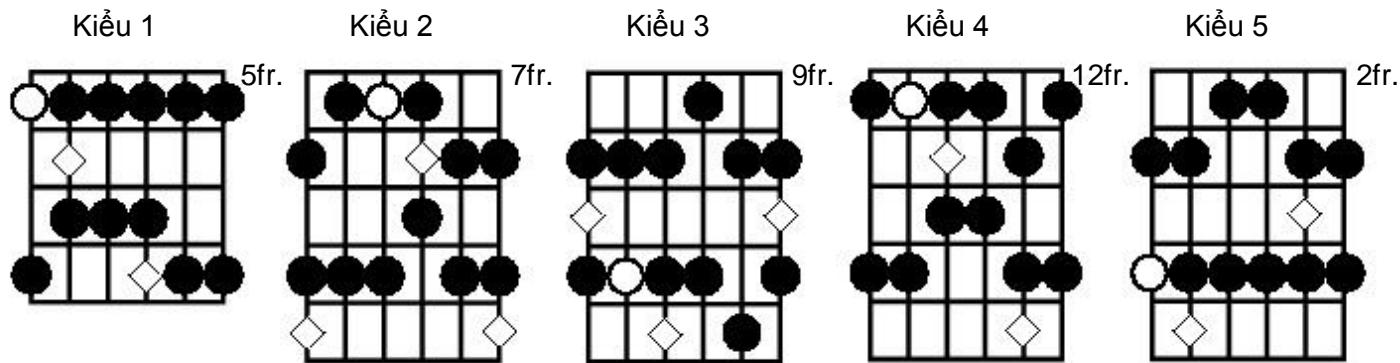


◇ = Note blues được thêm

## **Các cấu trúc ngũ cung với note Blues**

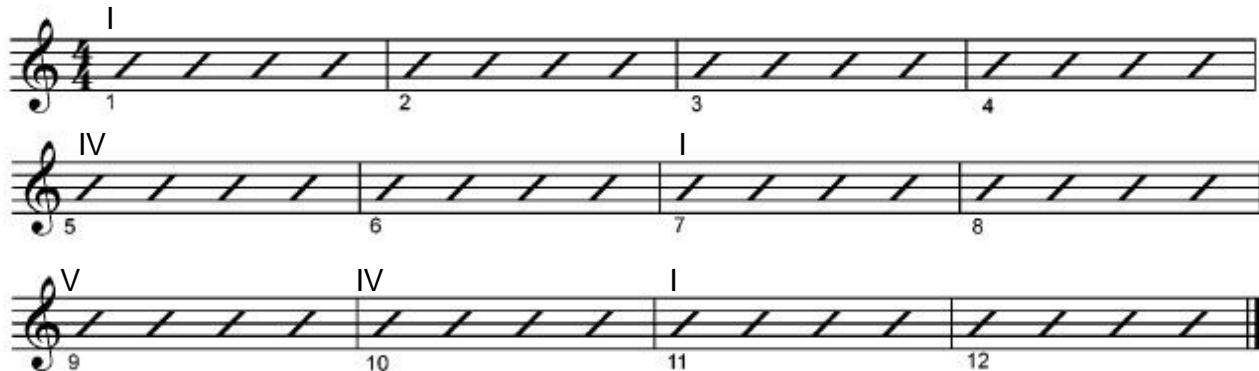
Dựa trên một ngũ cung Am

○ = Gốc thứ      ◇ = Note Blues

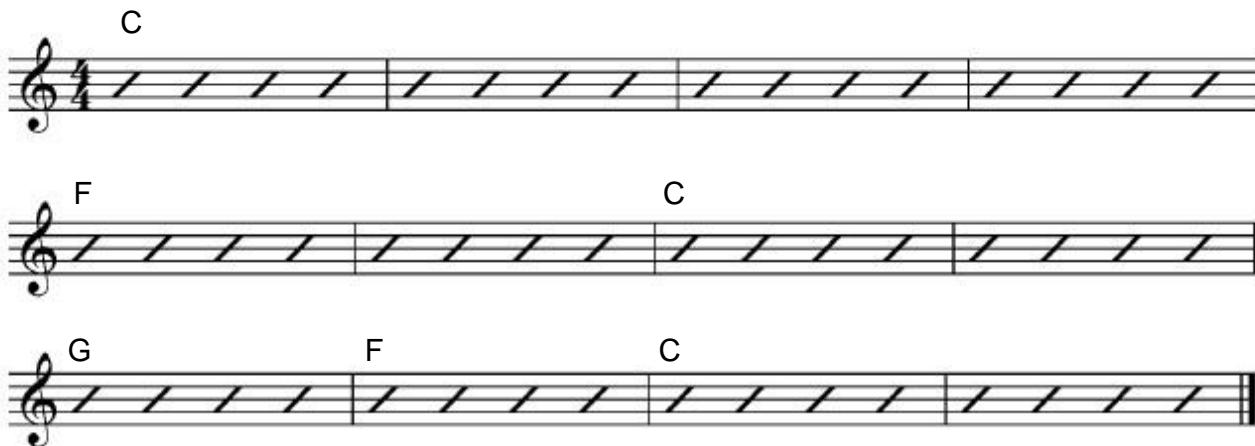


## **Tiến trình hợp âm Blues**

Tiến trình hợp âm Blues bòm 12 ô nhịp, mỗi ô có một loại hợp âm riêng trong tone. Những hợp âm này được đại diện bằng số La Mã.

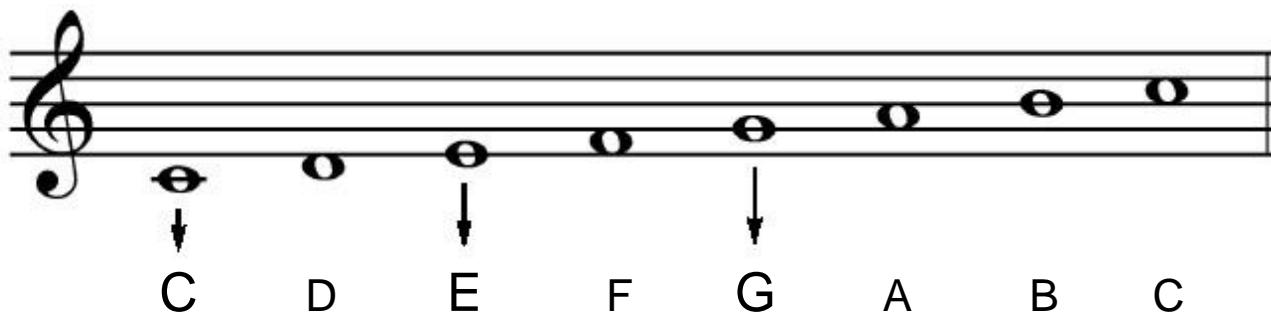


## Tiến trình Blues ở C hay C Blues



### Hợp âm 3

Một hợp âm ba là một sự kết hợp 3 note chơi cùng nhau. Một hợp âm ba được hình thành từ note bậc I, III, V của âm giai trưởng.



Những tone âm giai này được điều chỉnh lên hay xuống dựa theo công thức để hình thành các kiểu hợp âm ba khác nhau. Bốn kiểu chính của Hợp âm ba là Trưởng, Thú, Tăng và Giảm. Biểu đồ dưới đây chỉ ra mỗi kiểu hợp âm ba và công thức phù hợp.

Kiểu Hợp âm ba	Công thức tone âm giai
Trưởng - Major	1 - 3 - 5
Thú - Minor	1 - b3 - 5
Tăng - Tăng	1 – 3 - #5
Giảm - Diminished	1 - b3 - b5

## Ví dụ về Hợp âm ba ở tone C

- 1) Một hợp âm ba **C** sử dụng các note ở bậc I, III, V từ âm giai C trưởng. Do đó, một hợp âm ba C trưởng sẽ là C, E và G.
- 2) Một hợp âm ba **Cm** sử dụng cùng các tone âm giai trên, nhưng cần hạ thấp bậc III xuống nửa cung. Nên hợp âm ba Cm sẽ là C, **Eb** và G.
- 3) Một hợp âm ba **C tăng** yêu cầu tăng bậc V nửa cung. Nên C tăng sẽ là C, E và **G#**.
- 4) Một hợp âm ba **C giảm** yêu cầu giảm bậc III và V xuống nửa cung. Nên C giảm sẽ là C, **Eb** và **Gb**.

## Bài tập về hợp âm ba

**Hướng dẫn:** Điền vào tên chữ cái chính xác cho mỗi hợp âm ba.

Kiểm tra câu trả lời tại [www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey](http://www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey)

1) Fa Thứ	<u>F</u> <u>Ab</u> <u>C</u>	11) F Trưởng	_____	_____	_____
2) G Trưởng	<u>G</u> <u>B</u> <u>D</u>	12) G Thứ	_____	_____	_____
3) C giảm	_____	13) Bb Giảm	_____	_____	_____
4) Bb Tăng	_____	14) D Tăng	_____	_____	_____
5) Eb Trưởng	_____	15) Eb Thứ	_____	_____	_____
6) D Thứ	_____	16) A Trưởng	_____	_____	_____
7) A Giảm	_____	17) Ab Thứ	_____	_____	_____
8) Ab Trưởng	_____	18) E Tăng	_____	_____	_____
9) E Thứ	_____	19) Db Trưởng	_____	_____	_____
10) C Thứ	_____	20) B Thứ	_____	_____	_____



## Ghi chú Chương 13

- Thực hành tất cả các kiểu Ngũ cung note Blues ở tất cả các tone cho toàn cần đàn. (trang 72)
- Thuộc lòng tiến trình hợp âm Blues. (trang 72-73)
- Thuộc 4 kiểu hợp âm ba và hoàn tất bài tập về hợp âm ba. (trang 73-74)
- Chơi C Jam Blues và Johnny's E Blues với Jam Along CD. Thực hành chơi hợp âm và solo sử dụng các kiểu ngũ cung note Blues. (trang 75)

Jam Along CD #4  
Track 2 - Chậm  
Track 3 - Nhanh

## C Jam Blues

Swing Jazz

Jam Along CD #4  
Track 4 - Chậm  
Track 5 - Nhanh

## Johnny's E Blues

Chơi solo, sử dụng  
âm giai ngũ cung Cm  
với các note blues  
được thêm vào.

# CHƯƠNG 14 – Thêm vài phong cách



Thời gian dự kiến cho phần này – 1 tuần

Cần bao nhiêu người chơi guitar để thay một bóng đèn? 5. Một người thay, và 4 người khác thì nói “Tôi cũng có thể làm như thế.”

## Trượt note (sliding notes)

Trượt là tiến đến note cao hơn hay là thấp hơn, thường là nửa cung hay 1 cung.

1.

TAB notation below:

```

T 5 7 5 8
A   5 7 5 8
B

```

2.

TAB notation below:

```

T 3 7 5 7 5
A   3 7 5 7 5
B

```

## Trượt theo đoạn (sliding riff)

Tone C, ở dây 5

TAB notation below:

```

T 3 7 5 9 0 | 10 8 8 | 10 8 7 5 7 5 | 7 5 5 3 3
A   3 7 5 7 5 | 7 5 7 5 7 5 | 7 5 7 5 3 3 | 5 3 3
B

```

Tone F, ở dây 6

TAB notation below:

```

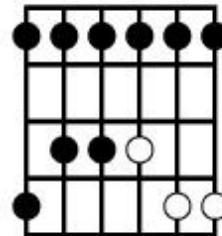
T 1 5 3 5 3 7 5 | 7 6 10 8 8 | 8 6 7 5 7 5 3 5 3 | 5 3 3 1
A   1 5 3 5 3 7 5 | 7 6 10 8 8 | 8 6 7 5 7 5 3 5 3 | 5 3 3 1
B

```

Âm giai ngũ cung Am

## Bend (Nhéo dây)

Nhéo dây, tức là chơi 1 note sau đó nhéo dây lên, để tăng lên nửa cung hoặc 1 cung. Luôn nhéo đến 1 độ cao rõ ràng. Thường thì sẽ sử dụng ngón 3 hoặc 4 để nhéo với sự hỗ trợ của các ngón khác.



○ = Các note rất thích hợp cho nhéo.

### Bài tập nhéo dây âm giai trưởng

## Hammer-ons (luyến lên)

Luyến lên là kĩ thuật mà đầu tiên gãy note thứ nhất, sau đó đánh vào phím đàn note thứ 2 để nghe, mà không cần gãy.

## Pull-offs (luyến xuống)

Luyến xuống là kĩ thuật khi gãy note đầu tiên, sau đó kéo ngón tay phím để duy trì âm thanh mà không cần gãy.

## Tapping (chấm note)

TAPPING là kĩ thuật kết hợp luyến lên và luyến xuống. Nó cũng kết hợp tay gãy phím với luyến lên 1 note ở cần đàn.

## Âm giai Trưởng ở ví dụ hòa âm

(Chặt dây ngắn 3)



### Ghi chú Chương 14

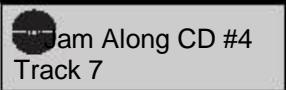
- Thực hành bài tập nhéo dây cho âm giai trưởng. Nhéo chính xác đối với độ cao đúng. (trang 77)
- Thực hành trượt dây ở dây 5 và 6. Chơi ở nhiều tone khác nhau. (trang 76)
- Thực hành kĩ thuật Palm Muting ở âm giai ngũ cung. Nghe tiếng trầm đục chắc chắn.
- Thực hành kĩ thuật Jazz Octaves.
- Chơi Bending the Blues, Jazz Octaves, và The Funky Mute với Jam Along CD. (trang 78-79)



## Bending the Blues

Chơi solo sử dụng âm giai ngũ cung Am bend đúng note.

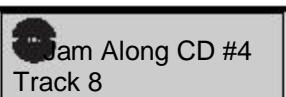
Slow Blues



# Jazz Octaves

Chơi giai điệu sử dụng quãng tám jazz sau đó solo với tone Bb.

Swing Feel



# The Funky Mute

Sử dụng palm muting  
bắt đầu ở vị trí 5.

Medium Funk

Am7

B♭m7

Chuyển giai điệu lên nửa cung

Bm7

Chuyển giai điệu lên nửa cung khác

# CHƯƠNG 15 – Guitar điện – Trái tim của Rock & Roll



Thời gian dự kiến cho phần này – 1 tuần

*"Chúng tôi không thích âm thanh của họ, và âm nhạc guitar thì dần biến mất."*  
~ Công ty ghi âm Decca từ chối the Beatles năm 1962

## Hợp âm mạnh

Hợp âm mạnh là những hợp âm mà chỉ sử dụng bậc gốc và bậc V của âm giai trưởng. Kí hiệu hợp âm thì được rút gọn lại đối với bậc gốc và số 5 (vd: C5, F5). Chúng được chơi với 2 hoặc 3 dây. Các ví dụ gồm 3 dây. Để chơi 2 dây, bỏ qua note cao nhất với ngón 4.

### Hợp âm mạnh có thể di chuyển

F5                    B5

Kiểu dây 6         Kiểu dây 5

### Hợp âm mạnh dây buông

E5                    A5                    G5                    D5

## Bài tập hợp âm mạnh

1.

C5                    Ngăn 3                    B<sup>7</sup>5                    F5

T    5 5 5 5 5 | 3 3 3 3 3 | 3 3 3 3 3 | 3 3 3 3 3 | .

A   5 5 5 5 5 | 1 1 1 1 1 | 3 3 3 3 3 | 1 1 1 1 1 | .

B   3 3 3 3 3 | . . . . . | 3 3 3 3 3 | 1 1 1 1 1 | .

2.

G5                    C5                    D5                    C5                    G5

T   . . . . . | 5 5 5 | 5 5 | 7 7 7 | 5 5 | .

A   . . . . . | 5 5 5 | 3 3 | 5 5 5 | 3 3 | .

B   3 3 3 | . . . . . | 5 5 | 5 5 5 | 3 3 | .

Trong dây 4 nhanh

3.

4.

## Bài tập Country Chicken Pickin'

Toàn bộ là tone A

## Tone E

## Tone D

**Ví dụ về cách nhéo kiểu Country**

Điều này nghĩa là chơi cao hơn 1 quãng 8

Tone G

**Ví dụ về rải hợp âm kiểu Country**

## In A

## Ví dụ về trượt quãng 4

Trượt quãng 4 được xây dựng trên bậc cơ bản hay bậc V với 2 note sử dụng bậc cơ bản hay bậc V và bậc IV bên dưới.

Tone A

The diagram shows a musical staff in G major (three sharps) with a 4/4 time signature. It features two measures. In the first measure, there are two notes on the 5th string (A) with the number '5' below them. A horizontal line connects these two notes, indicating a slide. In the second measure, there are two notes on the 6th string (C) with the number '4' below them, also connected by a horizontal line. The strings are labeled T (5th), A (4th), and B (6th) from bottom to top.

## Âm giai Trưởng hòa thanh

Âm giai trưởng hòa thanh là một kiểu riêng biệt của hợp âm xuất phát từ âm giai trưởng. Một hợp âm ba được xây dựng trên mỗi note của âm giai trưởng. Ở tone này, bắt đầu với 1-3-5 và sau đó dời lên một cung cho mỗi note (vd: 2-4-6, 3-5-7, 4-6-8, v.v...). Những sự kết hợp này của hợp âm ba từ các note trong cùng kiểu có sẵn cho mỗi tone. Các hợp âm ba xây dựng ở bậc I, IV, và V của âm giai, tiến tới hợp âm Trưởng. Hợp âm ba xây dựng ở bậc II, III và VI của âm giai thì tiến tới hợp âm Thứ. Hợp âm ba xây dựng ở bậc VII của âm giai là một hợp âm Giảm. Mẫu này của hợp âm thì thích hợp với mọi tone.

The diagram shows a musical staff in G major with the notes of the scale: C, Dm, Em, F, G, Am, Bdim. Below each chord is its Roman numeral: I, ii, iii, IV, V, vi, and vii dim.

### Hợp âm trưởng

Bậc 1, 4, 5  
I, IV, V

Ở tone bắt kè, hợp âm ba xây dựng bởi bậc I, IV và V của âm giai trở thành **hợp âm Trưởng**.

### Hợp âm thứ

Bậc 2, 3, 6  
II, III, VI

Ở tone bắt kè, hợp âm ba xây dựng bởi bậc II, III và VI trở thành **hợp âm Thứ**.

### Hợp âm giảm

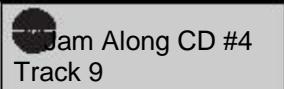
Bậc 7  
VII giảm

Ở tone bắt kè, hợp âm ba xây dựng bởi bậc VII của âm giai trở thành **hợp âm Giảm**.



## Ghi chú Chương 15

- Thực hành hợp âm mạnh và bài tập. Thay đổi hợp âm đúng và nhanh. (trang 80-81)
- Thực hành bài tập Chicken Pickin' và chơi với phong cách của riêng bạn. (trang 81-82)
- Thực hành bài tập trượt quãng 4. Thực hành di chuyển đến các tone khác. (trang 83)
- Chơi bài Power Chord Rock và Power Riffs với Jam Along CD. (trang 84)

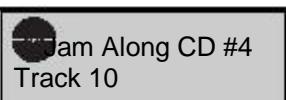


# Power Chord Rock

Chơi solo ở tone G

Up Tempo Rock

**G5      D5      Em      C5      G5**



# Power Riffs

Chơi giai điệu hợp âm mạnh sau đó solo ngũ cung tone Em.

Medium Heavy Rock

# CHƯƠNG 16 – Quạt dây nâng cao – Đi sâu hơn



Thời gian dự kiến cho phần này – 2 tuần

*“Một nhạc cụ tốt là một sự truyền cảm hùng thật sự. Khi bạn có một nhạc cụ tốt, ngay cả chơi các thứ đơn giản nhất nghe cũng hay.”*

~ Mason Williams – Nghệ sĩ guitar với bài “Classical Gas”

## Note móc kép

Note móc kép là đơn vị chia nhỏ nhất của note mà bạn muốn thấy ở các tay chơi guitar. Có 4 note móc kép cho mỗi nhịp.

1.

2.

3.

## Bài tập Quạt dây note móc kép

1.

2.

3.

4.

## Bài tập quạt dây với trọng âm

1.

2.

3.

4.

5.

6.

Cùng tiết điệu như #5 với duy nhất note trọng âm được chơi

7.

G      Cùng tiết điệu như #7

8.

Em

Lặp lại cùng tiết điệu

G

## Bài tập quạt dây

1. G C G

2. E F#m A B7 E

3. D2 Bm11 G2 Em7 Asus D2



## Ghi chú Chương 16

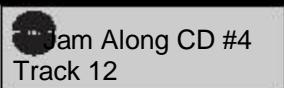
- Thực hành tất cả bài tập quạt dây note móc kép với hợp âm dây buông và hợp âm chặn. Bắt đầu chậm rãi sau đó tăng dần tốc độ. (trang 85-87)
- Thực nghiệm với các mẫu quạt dây của riêng bạn.
- Chơi bài Rolling Along, A Little Bit Rocky, và Electric Funk với Jam Along CD. (trang 87-88)



## Rolling Along

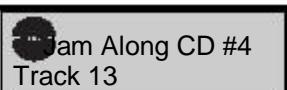
Relaxed Acoustic Feel

G2 C2  
Lặp lại cùng tiết điệu  
D2 C2 Em7  
D2 C2 Am7 Dsus G2



## A Little Bit Rocky

Aggressive Acoustic



## Electric Funk

Medium Funk Groove

# CHƯƠNG 17 – Đi xa hơn vị trí thứ nhất



Thời gian dự kiến cho phần này – 4 tuần hoặc hơn

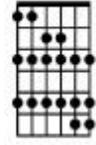
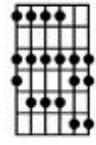
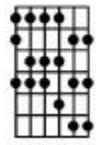
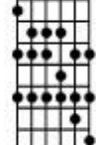
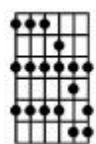
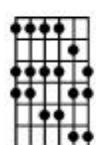
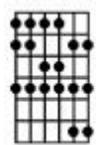
*"Chơi các âm giai cũng như các tay đấm bốc nhảy dây hay đấm bao cát. Không là gì, nhưng nó là để chuẩn bị cho hoạt động."*

~ Barney Kessel, Jazz Guitarist

## Âm giai 3 note ở trên 1 dây

Âm giai 3 note ở trên 1 dây là con đường chơi âm giai trưởng ở một guitar, nó giúp cho học các note ở toàn bộ cần đàn và cũng giúp phát triển tốc độ, kĩ thuật liên 3 và solo.

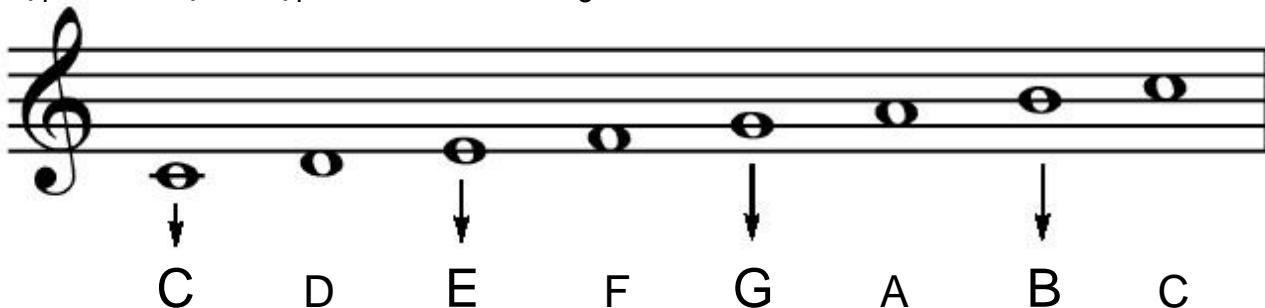
Âm giai F

Kiểu 1 	 T A B 1 3 5 1 3 5 2 3 5 3 5 6 3 5 6
Kiểu 2 	 T A B 3 5 6 3 5 7 3 5 7 5 6 8 5 6 8
Kiểu 3 	 T A B 5 6 8 5 7 8 5 7 9 6 8 10 6 8 10
Kiểu 4 	 T A B 6 8 10 7 8 10 7 8 10 8 10 11 8 10 12
Kiểu 5 	 T A B 8 10 12 8 10 12 8 10 12 9 10 12 10 11 13 10 12 13
Kiểu 6 	 T A B 10 12 13 10 12 13 10 12 14 10 12 14 11 13 15 12 13 15
Kiểu 7 	 T A B 12 13 15 12 13 15 12 14 15 12 14 15 13 15 17 13 15 17

*Play up an octave.*

## Hợp âm 7

Một hợp âm 7 là sự kết hợp của 4 note chơi cùng nhau.



Có sáu kiểu chung về hợp âm 7. Với việc thêm vào bậc VII của âm giai, số cách mà những tone này được điều chỉnh thêm vào sẽ nhiều hơn các hợp âm. Dù những hợp âm này không phải cái nào cũng kết hợp được, bảng dưới đây chỉ ra các kiểu chung nhất.

Các kiểu bậc VII	Công thức	Viết tắt
Trưởng 7th	1-3-5-7	Cmaj7, $\Delta$ C <sup>7</sup>
Thứ 7th	1 - b3 - 5 - b7	Cmin7, Cm7, C-7
Át 7th	1 - 3 - 5 - b7	C7, C7, G7, D7
Tăng 7th	1 - 3 - #5 - b7	Caug7, C+7
Giảm 7th	1 - b3 - b5 - bb7	Cdim7, C <sup>o</sup> , C <sup>o</sup> 7
Half-Dim. 7th	1 - b3 - b5 - b7	C half-dim, / C <sup>b</sup> 7

## Bảng hợp âm 7

**Hướng dẫn:** Điền vào các tone âm giai chính xác cho mỗi hợp âm 7. Nhớ điều chỉnh chúng khi cần thiết để làm đầy công thức cho kiểu hợp âm ba. Sử dụng thăng kép hay giáng kép nếu cần thiết.

✓ Kiểm tra câu trả lời tại [www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey](http://www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey)

- |           |       |       |       |       |            |       |       |       |       |
|-----------|-------|-------|-------|-------|------------|-------|-------|-------|-------|
| 1) Gmaj7  | _____ | _____ | _____ | _____ | 11) Bbm7   | _____ | _____ | _____ | _____ |
| 2) Cm7    | _____ | _____ | _____ | _____ | 12) Ebmaj7 | _____ | _____ | _____ | _____ |
| 3) F+7    | _____ | _____ | _____ | _____ | 13) Ab+7   | _____ | _____ | _____ | _____ |
| 4) Bb7    | _____ | _____ | _____ | _____ | 14) C#o 7  | _____ | _____ | _____ | _____ |
| 5) Ebo    | _____ | _____ | _____ | _____ | 15) Gbmaj7 | _____ | _____ | _____ | _____ |
| 6) Abm7   | _____ | _____ | _____ | _____ | 16) Bmin7  | _____ | _____ | _____ | _____ |
| 7) Db7    | _____ | _____ | _____ | _____ | 17) E o7   | _____ | _____ | _____ | _____ |
| 8) F#min7 | _____ | _____ | _____ | _____ | 18) A7     | _____ | _____ | _____ | _____ |
| 9) Baug7  | _____ | _____ | _____ | _____ | 19) Dm7    | _____ | _____ | _____ | _____ |
| 10) E7    | _____ | _____ | _____ | _____ | 20) Gaug7  | _____ | _____ | _____ | _____ |

## Ghi chú chương 17

- Thực hành âm giai 3 note ở 1 dây đối với toàn bộ cần đàn. (trang 89)
- Thực hành các kiểu âm giai 7 cho toàn bộ 12 tone. Đọc tên note khi chơi chúng.
- Kết hợp luyến lên và luyến xuống khi chơi các kiểu âm giai. Cố gắng tăng lên mỗi kiểu và giảm xuống khi tới kiểu kế tiếp. Cố gắng chơi liên 3.
- Chơi bài Triplet Scale Practice, Pop Ballad Groove, và ZZ Shuffle với Jam Along CD. (trang 91-92)

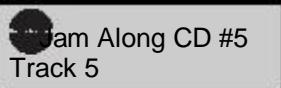
Jam Along CD #5  
Track 2 - Chậm  
Track 3 - Trung bình  
Track 4 - Nhanh

### Triplet Scale Practice

The sheet music consists of six staves, each representing a different form of triplet scale practice. The forms are labeled as follows:

- 1st Form:** F, Gm7, Am7, B<sup>b</sup>maj7, Am7, Gm7, F
- 2nd Form:** Gm7, Dm7, Am7, B<sup>b</sup>maj7, Am7, Gm7, C7
- 3rd Form:** F, Gm7, Dm7, Am7, B<sup>b</sup>maj7, Am7, Gm7, F
- 4th Form:** Gm7, Dm7, Am7, B<sup>b</sup>maj7, Am7, Gm7, C7, Gm7
- 5th Form:** F, Gm7, Dm7, Am7, Dm7, Gm7, F, C7
- 6th Form:** Gm7, Am7, Gm7, Am7, Gm7, Am7, B<sup>b</sup>maj7, Gm7
- 7th Form:** Am7, B<sup>b</sup>maj7, Am7, B<sup>b</sup>maj7, Am7, Gm7, C7, F

Each staff contains a series of eighth-note triplets, with specific fingering indicated by '3' above or below the notes. The music is in common time (indicated by '4') and uses a treble clef.



## Pop Ballad Groove

Bài này sử dụng kết thúc thứ 1 và thứ 2. Kết thúc thứ 1 và thứ 2 là cách để lặp lại một đoạn nhạc với kết thúc khác nhau. Lần đầu, bạn chơi nhạc, kết thúc thứ 1, lặp lại từ đầu. Lần 2, chơi lại một lần nữa, bỏ qua kết thúc 1, và chơi kết thúc 2, và tiếp tục cho đến hết bài.

Bài này cũng sử dụng một khóa chuyển ở dòng thứ 4. Chú ý hóa biểu thay đổi tại khởi đầu của dòng 4.

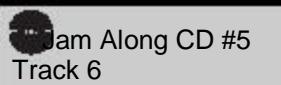
Thực hành quạt dây hợp âm sau đó chơi solo ở tone C sử dụng kĩ thuật 3 note ở một dây.

Slow Ballad

The musical notation consists of three staves of chords:

- Top Staff:** C2, Fmaj7, C2, Dm7, Gsus
- Middle Staff:** Am7, Em7, Am7, Fmaj7, Am7
- Bottom Staff:** Em7, Dm7, 1. Gsus, 2. Gsus, Asus

Below the bottom staff, there are two annotations: "Lần đầu quay lại từ đầu" under the first two measures and "Lần thứ 2 đi tiếp đến phần kế" under the last two measures. A bracket labeled "Đổi tone" is located below the first measure of the middle staff.



## ZZ Shuffle

Sử dụng hợp âm mạnh. Chơi solo ở tone Em  
Nhớ rằng, Tone Em thì cũng tương đương tone G

Rock Shuffle

The musical notation consists of two staves of chords:

- Top Staff:** E5, C5, D5, E5
- Bottom Staff:** C5, D5, E5

# CHƯƠNG 18 - Jazz



Thời gian dự kiến cho phần này – 3 tuần

*"Một nhạc sĩ jazz là một nghệ sĩ tung hứng, họ sử dụng sự hòa âm thay cho các quả cam."*

~ Benny Green – Nghệ sĩ Saxophone Jazz

## Giai điệu hợp âm

Một giai điệu hợp âm là chơi một giai điệu trong hợp âm với giai điệu ở tone cao nhất trong hợp âm và tất cả các note khác thì dưới note giai điệu.

The image shows two musical examples. The top example consists of five chords: Cmaj7 (3fr.), Bmaj7 (2fr.), Cmaj7 (3fr.), Em7 (5fr.), and Cmaj7 (3fr.). Below each chord is a guitar tablature. The first tab shows a 'Melody' line with notes 5, 4, 5, 3, 5, 5. The second tab shows a 'Chord Melody' line with notes 5, 4, 5, 7, 5, 4. The bottom example also consists of five chords: Cmaj7 (3fr.), Bmaj7 (2fr.), Cmaj7 (3fr.), Fmaj7 (3fr.), and Fmaj7 (3fr.). It follows a similar structure with a 'Melody' line and a 'Chord Melody' line.

## Hợp âm 7 trưởng có thể dịch chuyển

The diagram shows six common 7th chords: Fmaj7, Bmaj7, Bmaj7, Dmaj7, Emaj7, and Gmaj7. Each chord is shown with its name above it and a guitar fretboard diagram below it. The diagrams indicate fingerings and string sets:

- Fmaj7: Kiểu dây 6 (String Set 6-5-4-3-2-1), fingering 2-3-1-4.
- Bmaj7: Kiểu dây 5 (String Set 5-4-3-2-1), fingering 1-2-3-4.
- Bmaj7: Kiểu dây 5 (String Set 5-4-3-2-1), fingering 1-2-3-4.
- Dmaj7: Kiểu dây 4 (String Set 4-3-2-1), fingering 1-1-1-3.
- Emaj7: Kiểu dây 4 (String Set 4-3-2-1), fingering 1-3-3-3.
- Gmaj7: Kiểu dây 4 (String Set 4-3-2-1), fingering 1-2-3-4.

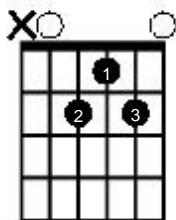
Kiểu dây 6

Kiểu dây 5

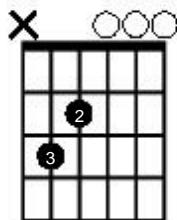
Kiểu dây 4

## Hợp âm 7 trưởng dây buông

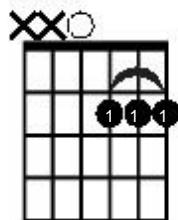
Amaj7



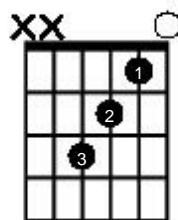
Cmaj7



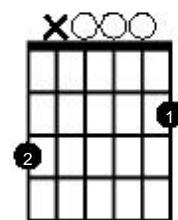
Dmaj7



Fmaj7

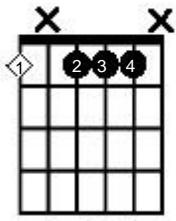


Gmaj7

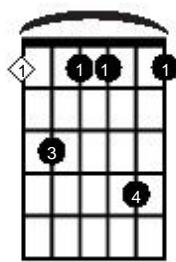


## Hợp âm 7 thứ có thể di chuyển

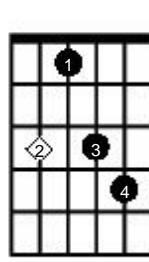
Fm7



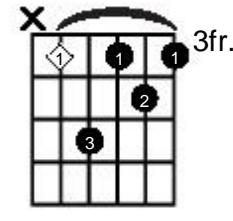
Fm7



Cm7

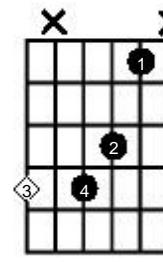


Cm7

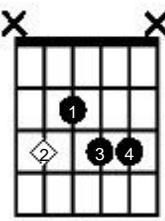


## Hợp âm 9

A9



C9



Kiểu dây 6

Kiểu dây 5

Kiểu dây 6

Kiểu dây 5

## Con đường từ Jazz đến tiến trình hợp âm

### Thêm tone màu sắc

Một tone màu là một tone được thêm vào hợp âm cơ bản để tạo nên một hợp âm phức tạp hơn. Các note thêm vào đến trực tiếp từ âm giai trưởng, nhưng đôi khi chúng là các tone âm giai trưởng được chuyển đổi như là bậc IX thăng. Nhớ rằng chỉ có 7 note trong một âm giai trưởng và chúng lặp lại, nên nếu thêm vào bậc IX, thì nó thật sự là bậc II của âm giai. Bậc XI thì tương tự bậc IV và bậc XIII thì tương tự bậc VI.

Original Chord Progression

Adding Color Tones

Cmaj7

Am11

Dm9

G9

## Thêm bậc II – V vào tiến trình

Sử dụng âm giai trưởng hòa thanh, ta đã học rằng hợp âm xây dựng trên bậc II của âm giai trưởng là một hợp âm ba thứ. Ở tone C, Hợp âm ở bậc II sẽ là một Dm. Cũng thế, hợp âm xây dựng trên bậc V của âm giai trưởng là một hợp âm trưởng. Ở tone C, hợp âm bậc V sẽ là G. Sự kết hợp này của hợp âm II thứ với một hợp âm V trưởng là một tiến trình hợp âm chung nhất của jazz. Để có bất kì hợp âm nào ở jazz, cần phải tiếp cận nó bằng cách sử dụng bậc II thứ và bậc V trưởng ở tone của hợp âm đang muốn làm.

Tiến trình hợp âm ban đầu

**C maj7**

1. **Fmaj7**

Thêm bậc II-V vào F

**C maj7**      **Gm7**      **C7**      **Fmaj7**

2. **Bậc II-V của F**

Thêm bậc II-V vào F và C

**C maj7**      **Gm7**      **C7**      **Fmaj7**      **Dm7**      **G7**      **C maj7**

3. **Bậc II-V của F**      **Bậc II-V của C**

## Trau chuốt cho hợp âm 7 át

Hợp âm bậc V ở âm giai trưởng hòa thanh được gọi là hợp âm 7 át. Hợp âm 7 át được xây dựng với bậc gốc và một hợp âm 7 (vd C7, F7 hay G7). Hợp âm này hầu như luôn tiền về hợp âm bậc I. Ở tone C, một G7 rồi tới một C. Một hợp âm 7 át có thể được chơi theo jazz bằng cách thêm vào một note màu sắc cho nó.

Tiến trình hợp âm ban đầu

**Cm7**      **F7**      **B♭ maj7**

4. **Cm7**      **F9**      **B♭ maj7**

Thêm note màu sắc cho F

**Cm9**      **F13**      **B♭ maj13**      **G+7**      **Cm9**

5. **Cm9**      **F13**      **B♭ maj13**      **G+7**      **Cm9**

Thêm note màu sắc toàn bộ

6. **Tô đậm cho bậc V của C**

## Ghi chú Chương 18

- Thực hành các kiểu maj7, m7 và 9. (trang 93-94)
- Thực hành ví dụ về giai điệu hợp âm ở trong sách. Cố gắng thêm vào giai điệu những hợp âm. (trang 93)
- Chơi hết các bài tập về tiến trình hợp âm. (trang 94-95)
- Làm một giai điệu và chơi với quãng 8 jazz.
- Chơi bài All of Me, On Green Dolphin Street và As Time Goes By với Jam Along CD. Thực hành chơi giai điệu, kèm hợp âm, và solo với các thay đổi hợp âm. (trang 96-97)

Jam Along CD #5  
Track 7

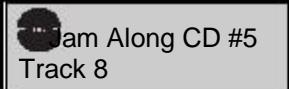
### All of Me

Gerald Marks & Seymore Simons

Một kiểu jazz tiêu chuẩn bao gồm chơi giai điệu suốt một lần, sau đó quay lại và chơi solo với hợp âm thay đổi, sau đó chơi giai điệu lần cuối.

Medium Swing

The musical score consists of eight staves of music for a single instrument, likely a guitar or piano. Each staff begins with a treble clef and a '4' indicating common time. The lyrics are written below the notes, corresponding to the chords indicated above them. The chords are: Cmaj7, E7, A7, Dm, E7, Am, D7, G7, Cmaj7, E7, A7, Dm, F, G7, Em7, A7, Dm7, G7, Cmaj7. The lyrics describe a person's feelings of loss and longing, mentioning 'All of me', 'Can't you see', 'Take my lips', 'Take my arms', 'Your good-bye', 'How can I go', and 'You took the part that once was my heart'. The score includes several grace notes and slurs to indicate performance style.



# On Green Dolphin Street

Medium Jazz

Bronislau Kaper

**Chords:**

- Staff 1: Cmaj7, Cm7
- Staff 2: D7, Cmaj7
- Staff 3: 1. Dm7, G7, Cmaj7
- Staff 4: Fm7, B7, Emaj7, G7
- Staff 5: 2. Dm7, B7, E7, Am7, F#7, B7
- Staff 6: Em7, A7, Dm7, G7, Cmaj7

**Performance Notes:**

- Staff 1: Latin
- Staff 2: 3
- Staff 3: 3
- Staff 5: (Back to beginning)
- Staff 6: Swing



# As Time Goes By

Herman Hupfield

Slow Ballad

**Chords:**

- Staff 1: Fm7, B7, B7, B7, Emaj7, Fm7, F#7, Gm7, F7
- Staff 2: Fm7, B7, 1. Emaj7, Fm7, B7, 2. Emaj7, B11, E7
- Staff 3: A7, C7, Fm, A7, Cm, A7
- Staff 4: F7, B7, B7, B7, Fm7, B7, B7, B7
- Staff 5: Emaj7, Fm7, F#7, Gm7, F7, Gm7, C7, Fm7, B7, Emaj7

# CHƯƠNG 19 – Solo



Thời gian dự kiến cho phần này – 4 tuần trở lên

*“Âm nhạc là kinh nghiệm, suy nghĩ, sự thông thái của bạn. Nếu bạn không sống cho nó, nó sẽ không ra khỏi kèn của bạn.”*

~ Charlie Parker – Nghệ sĩ saxophone jazz huyền thoại

*“Đừng chơi những gì sẵn có, hãy chơi những gì không có.”*

~ Miles Davis – nghệ sĩ kèn trumpet và cách tân Jazz

*“Solo thì không có note sai, chỉ có các sự lựa chọn nghèo nàn.”*

~ Khuyết danh

## Bắt đầu từ đâu?

### 1) Nhìn vào hóa biểu.

Xác định xem đang ở tone nào. Điều này sẽ cho biết âm giai trưởng nào có thể sử dụng để bắt đầu làm nên một giai điệu. Sau đó lựa chọn note từ âm giai trưởng ở tone đó.

### 2) Hãy để các tone hợp âm hướng dẫn bạn.

Sau cùng, các hợp âm và các tone hợp âm mà chúng đại diện thì hướng dẫn cho những note nào nghe đúng tại bất cứ điểm nào đúng lúc.

### 3) Thay đổi thể loại bài hát.

Chơi solo rock kết hợp với nhiều cú nhéo dây và âm giai ngũ cung. Chơi solo jazz cùng với nhiều note màu sắc. Chơi solo blues sử dụng nhiều note móc kép một cách liên tục. Chơi solo blues sử dụng âm giai ngũ cung với các note blues.

### 4) Sử dụng các kiểu finger như một điểm khởi đầu đơn giản.

Sử dụng tone một lần, có thể bắt đầu kết hợp vài kiểu finger, bạn sẽ học được ở tone chính xác trong câu solo của bạn (âm giai ngũ cung, âm giai với các note blues, 3 note trên 1 dây,...). Cần thận, dù vậy, các mẫu finger đơn lẻ không thể làm nên câu solo hấp dẫn.

### 5) Sáng tạo dựa vào những lần thử và sai.

Tất cả các lần thử và sai giúp cho tai nghe dễ quyết định lựa chọn note nào tốt hơn và note nào thì không. Kiên nhẫn với chính mình. Mỗi âm thanh tồi lúc đầu, nhưng bắt đầu chậm rãi sẽ cho ta những lựa chọn âm nhạc tốt hơn và nhiều giai điệu sáng tạo.

## Điều gì làm nên solo hay?

### 1) Giai điệu – Bạn muốn tạo ra điều gì đó dễ nhớ.

### 2) Sự cân bằng – Tất cả các phần của solo cần cân đối cùng nhau.

### 3) Nói điều gì – Tránh âm nhạc khô cứng. Tìm ý tưởng âm nhạc và phát triển nó. Chơi vài note hay đoạn và xây dựng vài thứ quanh nó.

## Bài tập solo hợp âm

1.

2.

3. Lặp lại ô nhịp

4.

5.

### **Ghi chú Chương 19**

- Thực hành solo bài Stevie's Groove và Every Breath với Jam Along CD. (trang 100-101)
- Thực hành bài luyện tai nghe 1, 2, và 3 với Jam Along CD. (trang 99-100)

Jam Along CD #5  
Track 10

## Bài luyện tai nghe

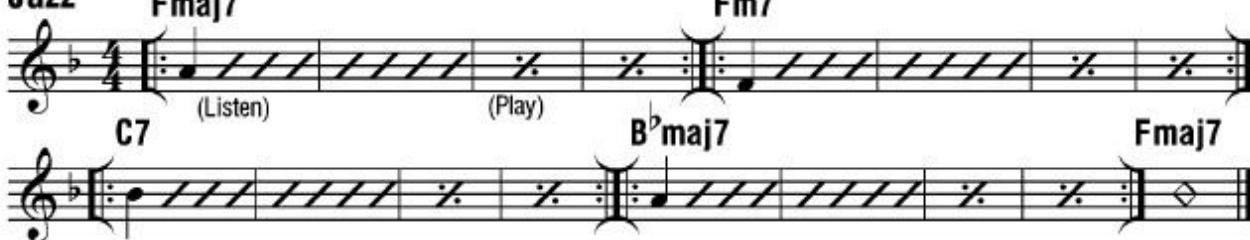
Mỗi ví dụ chơi 4 lần. Nghe ô đầu tiên, sau đó cố gắng chơi nó trong ô nhịp thứ 2. Note đầu tiên của mỗi đoạn được cho. Bài tập bắt đầu đơn giản sau đó tăng dần độ phức tạp. Nhìn hợp âm gợi ý cho tone và các note hợp âm có thể có liên quan.

1. (Listen) (Play)

 Jam Along CD #5  
Track 11

**Jazz**

2.



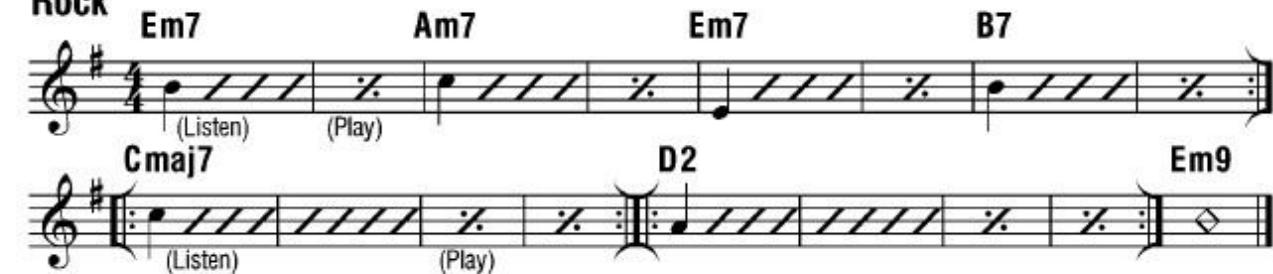
Fmaj7      C7      Bmaj7      Fmaj7

(Listen)      (Play)

 Jam Along CD #5  
Track 12

**Rock**

3.



Em7      Am7      Em7      B7

(Listen)      (Play)

Cmaj7      D2      Em9

(Listen)      (Play)

 Jam Along CD #5  
Track 13

## Stevie's Groove

Thực hành chơi giai điệu hợp âm như dưới đây và thực hành solo trên các thay đổi hợp âm. Có 2 phần đối với bài này. Phần đầu (A) sẽ được lặp lại 4 lần và phần sau (B) được lặp lại 2.

Slow Blues Rock



**A**

C   Csus   C   G   Gsus   G   Am   F

8fr.   8fr.   8fr.   3fr.   3fr.   3fr.   5fr.   (repeat 4x)

T   A   B

8 8 8   9 10 9   3 3 3   5 5 5   1 1 1   10 8 8   9 7

9   10   9   4 5 4   5 5 5   2 2 2   3 3 3

7   7   7 5 7 5   7 5 7 5   3 3 3

7   7   7 1 1   8 1 1

**B**

Dm   Am   Dm   G   F   C

5fr.   5fr.   5fr.   3fr.   5fr.   8fr.

Play Along CD #5  
Track 14

# Every Breath

Phần đầu (A) lặp lại 2 lần, phần sau (B) lặp lại 1 lần và chơi phần đầu (A) thêm 1 lần nữa.

**A**

G2 Em9

C2 3fr. D2 5fr. Em9

**B**

C B♭ G A7 D7

Lặp lại từ đầu

# CHƯƠNG 20 – Các hợp âm cần biết

Thời gian dự kiến cho phần này – 2 tuần

*“Nếu tôi không tập luyện 1 ngày, tôi biết; 2 ngày, những người chỉ trích biết; 3 ngày, mọi người đều biết.”*

~ Jascha Heifetz – Nghệ sĩ violon lừng danh thế giới

## Công thức hợp âm và viết tắt

Các note cho bất kì hợp âm nào đều có thể tìm thấy bằng cách sử dụng công thức đúng và âm giai trưởng từ tone của hợp âm. Bảng dưới đây liệt kê công thức và viết tắt của hầu hết các hợp âm cần thiết được sử dụng nhiều. Một hợp âm cần được xây dựng từ các note âm giai trưởng và công thức đúng. Ví dụ: Nếu hợp âm là “Cm7”, công thức là 1-b3-5-b7 và tone là C. Nên, khi đặt vào đúng note của âm giai, note cho “Cm7” là C-Eb-G-Bb.

<u>Hợp âm</u>	<u>Công thức</u>	<u>Ví dụ</u>	<u>Hợp âm</u>	<u>Công thức</u>	<u>Ví dụ</u>
<b><u>Hợp âm 3</u></b>					
Trưởng	1-3-5	C, F, G	<b><u>Hợp âm 9</u></b>	9 trưởng	1-3-5-7-9
Thứ	1-b3-5	Cm, C-	9 thứ	1-b3-5-b7-9	CM9, Cmaj9, C <sup>9</sup>
Tăng	1-3-#5	Caug, C+	9 át	1-3-5-b7-9	Cm9, C- <sup>9</sup>
Tăng	1-b3-b5	Cdim, C	9 tăng	1-3-#5-b7-9	C9
					Caug9, C+ <sup>9</sup>
<b><u>Hợp âm 7</u></b>					
7 trưởng	1-3-5-7	CM7, Cmaj7, C <sup>7</sup>	<b><u>Hợp âm 11</u></b>	11 thứ	1-b3-5-b7-9-11
7 thứ	1-b3-5-b7	Cm7, C-7	11 át	1-3-5-b7-9-11	Cmin11, Cm11, C- <sup>11</sup>
7 át	1-3-5-b7	C7, F7, G7	<b><u>Hợp âm 13</u></b>	13 trưởng	1-3-5-7-9-13
7 tăng	1-3-#5-b7	Caug7, C+7	13 thứ	1-b3-5-b7-9-13	Cmaj <sup>13</sup> , C <sup>13</sup>
Half-Dim. 7th	1-b3-b3-b7	Chalf-dim7, Cp7	13 át	1-3-5-b7-9-13	Cm13, C- <sup>13</sup>
7 giảm	1-b3-b5-bb7	Cdim7, C <sup>7</sup>	13 tăng	1-3-#5-b7-9-13	C13, C <sup>13</sup>
					Caug13, C+ <sup>13</sup>
<b><u>Hợp âm khác</u></b>					
Hợp âm 2	1-2-3-5	C2, F2			
Hợp âm 5	1-5	C5, F5			
Hợp âm Sus	1-4-5	Csus			
Hợp âm 6	1-2-5-6	C6, F6			
6 thứ	1-b3-5-6	Cm6			
Hợp âm 6/9	1-3-5-6-9	C6/9, C <sup>6,9</sup>			

## Các hợp âm chuyển đổi

Hợp âm chuyển đổi là hợp âm với các note hợp âm được điều chỉnh tăng lên hoặc hạ xuống nửa cung. Các note được điều chỉnh ở trong dấu ngoặc đơn. Bất kì sự chuyển đổi nào chỉ áp dụng cho note đó thì nằm trong dấu ngoặc đơn.

### 1. C7(b9)

Công thức : 1	3	5	b7	b9
Các note hợp âm : C	E	G	Bb	Db

### 2. F-11(b5,b9)

Công thức : 1	b3	b5	b7	b9	11
Các note hợp âm: F	Ab	Cb	Eb	Gb	Bb

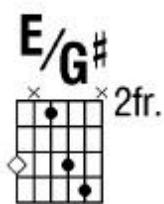
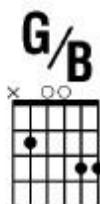
## Hợp âm trầm chuyển đổi và đảo ngược

Đảo ngược là hợp âm sử dụng một note khác của hợp âm thay cho note gốc ở note trầm nhất của hợp âm. Việc đảo được ghi chú bằng dấu gạch. Note dưới dấu gạch là note trầm (bass). Ví dụ G/B sẽ cho biết hợp âm G với note trầm là note B.

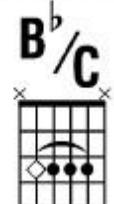
Hợp âm chuyển đổi note trầm là hợp âm không có tone hợp âm như note trầm nhất hay note bass. Ví dụ hợp âm F/G tức là hợp âm F với note G là note thấp nhất hay là note trầm.

### Hợp âm chuyển đổi

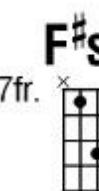
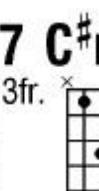
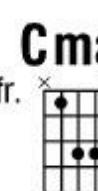
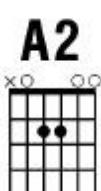
Chuyển đổi  
(Bass ở bậc III)



Hợp âm chuyển đổi bass.  
Ở tone này, hợp âm bậc IV trên  
note bậc V

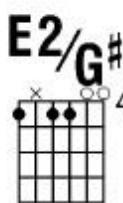
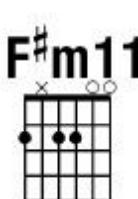


*Hợp âm có E-B buông  
(Dựa trên hợp âm E5)*

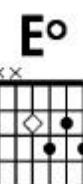
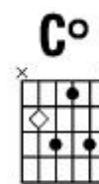
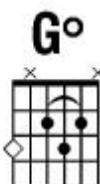


*F#m11 dựa trên dây buông  
(Dựa trên hợp âm dây buông F#m11)*

*Hợp âm chuyển đổi*



### Hợp âm giảm



Kiểu dây 6

Kiểu dây 5

Kiểu dây 4

### Hợp âm tăng



Kiểu dây 6

Kiểu dây 5

## Làm gì nếu không biết hợp âm?

Nếu lướt qua một hợp âm chưa biết, cần phải...

- 1) Xây dựng nó – Xây dựng kiểu hợp âm riêng cho mình từ các note được sử dụng.
- 2) Tra tìm – Tìm online xem trong sách bách khoa về hợp âm.
- 3) Đơn giản hóa nó – Bỏ đi những note màu sắc và ngắt hợp âm xuống còn hợp âm 3 hay hợp âm 7.

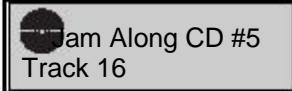
## **Ghi chú Chương 20**

- Thực hành bài tập hợp âm 1 và 2 với Jam Along CD. (trang 104-105)
- Học thuộc tất cả các kiểu hợp âm mới. (trang 103)
- Chơi bài Friend, Funky Groove và Dancing on the Ceiling với Jam Along CD. (trang 105-106)

Jam Along CD #5  
Track 15

## Bài tập hợp âm 1

The tablature consists of three horizontal staves. Each staff begins with a treble clef and a key signature of one sharp (F#). The first staff contains four chords: G (three notes on the top three strings), D/F# (two notes on the top two strings), Em (two notes on the top two strings), and Dsus (two notes on the top two strings). The second staff contains four chords: C2 (two notes on the bottom two strings), G/B (two notes on the top two strings), C2 (two notes on the bottom two strings), and G/B (two notes on the top two strings). The third staff contains six chords: C2 (two notes on the bottom two strings), G/B (two notes on the top two strings), Dsus (two notes on the top two strings), D (two notes on the top two strings), D/F# (two notes on the top two strings), and G (three notes on the top three strings). A small diamond symbol is placed at the end of the third staff. Below the third staff, the text "Lặp lại từ đầu" is written, indicating that the pattern should be repeated from the beginning.



## Bài tập hợp âm 2

A guitar chord chart showing four chords: Cm9, Fm7, G+7, and Cm9. Each chord is shown with a standard six-string guitar diagram. The first two chords have a bass line below them. The third chord has a bass line and a 3fr. (third finger) instruction above it. The fourth chord has a diamond symbol to its right.



## Friend

Quat dây sử dụng hợp âm chính xác,sau đó solo ở tone E

## Up Tempo Acoustic



# Funky Groove

Chơi sử dụng hợp âm có sẵn, sau đó solo với tone Eb. Cố gắng sử dụng các note hợp âm đúng cho mỗi hợp âm khi solo.

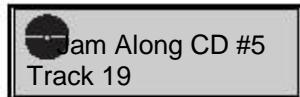
## Medium Funk

**A**

**B**

Lặp lại 4 lần

Lặp lại 4 lần



# Dancing on the Ceiling

Rodgers and Hart

## Medium Swing

# Cảm ơn

Tôi xin cảm ơn Chúa về những cơ hội khó tin để làm nên dự án này. Tôi cầu mong rằng nó sẽ ban phúc cho những ai học từ nó tốt như những gì chúng ta đã lao động và làm ra.

Tôi xin cảm ơn và rất biết ơn vợ tôi, Paulette, thiếu những sự động viên hàng ngày của cô ấy thì dự án này sẽ không tồn tại. Sự kiên nhẫn, kiến thức, sự động viên và hỗ trợ của em đã giúp tôi làm việc tích cực hơn và làm ra nhiều hơn những điều tôi nghĩ. Tôi là người được ban phúc. Tôi nợ cô ấy về những kỹ năng chuyên môn về việc xem trước, chỉnh sửa và chụp ảnh. Cám ơn những đứa con tuyệt vời của tôi, David, Daniel và Timothy, những người biết cha chúng như là người đàn ông ôm cái máy tính hàng tháng trời. Tôi mong rằng thời gian còn lại sẽ đền bù lại quãng thời gian qua.

Với Gabriel Smith, cảm ơn về những cơ hội tuyệt vời vì được làm việc với anh ở dự án này. Hiệu quả đó vào món quà này như là một phần nhỏ của sự ban phát mà nó sẽ mang đến cho ai học nó cũng như đối với cuộc sống và gia đình chúng tôi.

Với Jared và Nathan, cảm ơn vì những sự đóng góp chuyên môn không biết mệt mỏi trong suốt quá trình thực hiện dự án này.

Cám ơn ba mẹ tuyệt vời của tôi, những người đã đặt niềm tin và đã cho tôi những bài học guitar đầu tiên, cho dù là, có thời điểm, tôi đã muốn nghỉ.

Và cuối cùng, lời cảm ơn muộn màng đến Johnny Frisco, thầy giáo guitar đầu tiên và cũng là người thầy tốt nhất, người đã mất trong thời gian hoàn thành dự án này. Tôi đặt bước chân đầu tiên vào căn phòng học, nó không lớn hơn khi bước vào 1 cái tủ. Ở cái tuổi lên sáu, một cây guitar là quá lớn với tôi; và tôi bước ra sau nhiều năm sở hữu những kỹ năng âm nhạc mà nó định hình cuộc đời còn lại của tôi.

## Những người tham gia

Tác giả và sản xuất: Steve Krenz

Ban nhạc Jam Along:

Chịu trách nhiệm sản xuất: L. Gabriel Smith

Steve Krenz (Guitar solo)

Biên tập video và sản xuất: Nathan Adam

Abel Orta (Bass)

Biên tập sách và hình ảnh: Paulette Krenz

Javier Solis (Trống và bộ gõ)

Thiết kế đồ họa: Jared McDaniel, Studio430.com

Dino Pastin (Keyboards)

Garrett Hestla (Kỹ thuật âm thanh)

### **Vài lời của người dịch:**

*Một quyển sách thì không thể bao gồm hết được kiến thức về guitar, nhưng cũng giúp cho chúng ta có cái nhìn tổng quát về nó. Những người mới tập thì có thể học được các kiến thức cơ bản về guitar, về nhạc lý. Người đã biết về guitar thì có thể biết thêm (hoặc trau dồi lại) các kiến thức về nhạc Blues, Jazz, các kỹ thuật về solo,... Để nâng cao trình độ hơn nữa thì cần phải có những sự tập luyện nghiêm túc, và cần phải tìm hiểu thêm ở những giáo trình chuyên sâu hơn.*

*Và một điều quan trọng nhất, là không ngừng tập luyện.*

*Chúc các bạn thành công.*



[www.LearnAndMasterGuitar.com](http://www.LearnAndMasterGuitar.com)

**LEGACY**  
LEARNING SYSTEMS